

RA NGÀY CHỦ NHẬT

thiếu nhi

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG Chủ biên: NHẬT-TIẾN

Tòa soạn: 159, Thiệu Trị (Phủ Nhuận) Saigon — Đ.T. 42.152

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi, Saigon — Điện thoại 20.348



21

TÂN NIÊN 1972

NHẠC HỘI GIÁNG SINH 1971



TRÁI: Nhạc sĩ Phạm đức Huyền đang điều khiển Ban Hợp Ca Hồn Việt trình diễn bài Thiếu Nhi V.N Hành khúc và Ngàn Thông reo

PHẢI: Ông già Noel xuất hiện trên sân khấu rút số tặng quà kỷ niệm cho độc giả của hai gia đình

Hộp thư

NHẠC HỘI GIÁNG SINH

Nhạc Hội Giáng Sinh 1971 do Gia đình Thiếu Nhi và gia đình Ngàn Thông đã diễn ra trong bầu không khí tươi bừng, vui tươi tại trường Quốc Gia Âm Nhạc Sài Gòn ngày 19-12-1971. Ngoài thành phần quan khách gồm các vị Hiệu Trưởng, Hiệu đoàn Trưởng, Hội Đoàn Trưởng, Giáo sư, văn nghệ sĩ, còn có rất đông các em nam nữ độc giả của hai báo tới tham dự, tổng cộng tới gần một ngàn người, khiến cho các hàng ghế trong đại giảng đường đông nghẹt và những người đến trễ đã phải đứng ở hàng lang chung quanh.

Sau phần nghi lễ khai mạc và giới thiệu các thành phần tòa soạn của hai báo Thiếu Nhi và Ngàn Thông, một chương trình văn nghệ đặc sắc đã được trình diễn qua sự tham dự các tiết mục của một số đồng các ban văn nghệ của các Hiệu đoàn, Hội đoàn như Hồn Việt, Thánh Tâm, La San Hiên Vương, Nguyễn Bá Tông, Thánh Giu Se, Thánh Linh, Trung Thu, Tinh Thần, Phước An. Đặc biệt Tổng Hội Vovinam đã trình diễn võ thuật Vovinam trong một màn rất đặc sắc. Xen vào giữa chương trình, ông già Noel duyên dáng xuất hiện mở cuộc rút số lấy quà tặng bằng sách, báo gây thêm bầu không khí vui tươi và hào hứng. Buổi nhạc hội kéo dài từ 4 giờ tới 7 giờ mới chấm dứt. Trong dịp này mỗi người tham dự đều được tặng một Huy Hiệu kỷ niệm in hai mẫu do họa sĩ Vi Vi minh họa.

BÍCH CHƯƠNG CỔ ĐỘNG

Tòa soạn đã hoàn tất việc in bích chương cổ động cho Thiếu Nhi và trong tuần qua, đã gửi tới các em có tên sau đây, mỗi em 50 tấm đề nhờ các em phổ biến hộ. Nếu số lượng chưa đủ, các em có thể viết thư về tòa soạn lấy thêm. Những em khác muốn tham dự việc cổ động cho Thiếu Nhi xin viết thư về, tòa soạn sẽ gửi ngay bích chương cho các em. Ước mong sau việc phát động chiến dịch MỖI GIA ĐÌNH MỘT TỜ THIẾU NHI, tờ báo của chúng ta sẽ thêm vững mạnh trong nhiệm vụ cung ứng cho nhu cầu tinh thần của các em một diễn đàn lành mạnh và bổ ích.

Bích chương đã gửi tới các em Hồ bá Diệp (Gò Công) Võ đình Thắng (Phan Thiết) Ngô vũ Hải Sơn (Sài Gòn) Nguyễn văn Việt (Đà Nẵng) Hồ hữu Trọng (Chợ lớn) Lê Minh Hùng (Chợ lớn) Trần minh Truyền (An Giang) Vũ bình Thanh (Bình Tuy) Phùng Thanh Liên (Quảng tín) Trần lễ Trinh (Đà Nẵng) Nguyễn văn Hiền (Gia Định) Nguyễn hữu Dũng (Tân Bình) Nguyễn hoàng Nam (Cái Răng) Ngô minh Mẫn (Biên Hòa) Trần trọng Đức (Saigon) Ngô vinh Chương (Nha Trang) Nguyễn đức Hiệp (Biên-hòa) Trương thành Tâm (Gia Định) Đỗ Huy Hoàng (Saigon) Nguyễn văn Nhân (Đà Nẵng) Ngô Ngọc Bích (Nha Trang) Phạm Sâm (Pleiku) Võ hồng Thu (Quảng-tín) Đỗ xuân Nhung (Quảng-tín) Loan Nhỏ Xiu (Tùng Nghĩa) Võ ngọc Chuyền (Qui Nhơn) Xà Quế Thanh (Bình Định) Nguyễn Hoàng (Gia Định) 3 em lạc mất địa chỉ là Vũ văn Chương, Đỗ khảo Điền, Nguyễn Thanh Nga (xin liên lạc lại với tòa soạn)

ĐỐ VUI CÓ THƯỞNG

Cũng như kỳ trước, tuần này độc giả tham dự rất đông đảo và đưa ra đủ mọi loại giả thuyết để đánh vật với hai câu hỏi đã nêu ra. Xin chịu là các em có nhiều sáng kiến,

1) **VỀ CÂU HỎI THỨ NHẤT:** Câu hỏi hết sức gian dị: làm thế nào để LÔI CHẠY được, (chứ không phải XE chạy được). Nên những biện pháp nhồi cổ, nhồi rơm, xịt lốp trước.v.v... đều là thừa. Tòa soạn xin trích ra 3 câu trả lời ngộ nghĩnh nhất đều coi là đáp đúng câu thứ nhất:

— Bạn muốn chạy ư, dễ ợt. Trước hết bạn cởi áo sơ mi ra, buộc quanh cổ, (?) cởi quần dài buộc ngang hông, tháo giày vớ cầm tay, cúi đầu xuống, sửa soạn hít vào... thở ra... hít vào, 1, 2, 3... chạy! (Nguyễn đức Quý)

— Ông bạn này chỉ cần tuột xuống xe, cởi giày, cởi vớ mà dọt! (Trần Minh Tuyền)

— Thiết tưởng đôi chân ông bạn nào đó không trực trực thì lẹ xe đó mà chạy bộ! (Một em ở Đà Nẵng).

2) **VỀ CÂU HỎI THỨ HAI:** Quà thực là gây xiềng liềng cho hầu hết bạn đọc. Lúc 7 giờ, đồng hồ mất 7 giây để gõ 7 tiếng. Vậy lúc 10 giờ phải mất bao lâu để gõ 10 tiếng. Bài giải như sau:

Khi gõ 7 giờ, chiếc đồng hồ gõ tiếng thứ nhất vào đúng 7 giờ rồi sau đó gõ thêm 6 tiếng nữa, khoảng cách đều nhau. Sáu khoảng này mất 7 giây, nên mỗi tiếng gõ cách nhau 1 giây 1 phần 6. Vậy khi gõ 10 giờ, có 9 khoảng cách giữa các tiếng gõ nên tổng cộng thời gian gõ là:

1 giây 1 phần 6 $\times 9 = 10$ giây rưỡi! (xem tiếp trang bìa sau)

—thiếu nhi

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG — Chủ biên: NHẬT-TIẾN

Tòa soạn: 159 Thiệu Trị (Phủ Nhuận) — SAIGON Điện Thoại: 42.152

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi — Saigon-Điện thoại: 20.348



trong số này :

BÀI : TRANG :

— Thư chủ nhiệm của Nguyễn Hùng Trương	1
— Thắc mắc của em Bách Khoa phụ trách	2
— Tây hồ Hà Nội của Nguyễn Tài Năng	3
— Hoa nở trên trời cao của Trần Ngọc Kính	4
— Một chút anh hùng của Lê Tất Điều	5
— Đọc sách Mai Kim phụ trách	8
— Cây bút chì	9
— Trạng Cờ	10
— Thám hiểm Nam Cực của Trần Ngọc Kính	11
— Tò Mò	13
— Tên tháng trong năm của Trần Thị Ngọc Lang	14
— Bài luận hay nhất lớp	15
— Vườn Hồng	16
— Đỗ Phương Khanh và Chi Lan	
— Bướm trong vườn	18
— Giải trí : Câu đố, ô chữ, ảo thuật, trò chơi, khéo tay làm lấy	19
— Triền Lãm Nụ Cười	22
— Mạo hiểm xứ Phi Châu	23
— Em học nhạc của P.Đ Huyền và Anh Tuyên	25
— Công Chúa Thủy Tiên của Quốc Bảo	26
— Muốn hồng nghìn tía	27
— Cuộc thi sáng tác	28
— Đường lên núi Thiên Mã của Nhật Tiến	31
— Tiếng hú trên đỉnh Chà Hóc của Vũ Hạnh	32

THƯ CHỦ NHIỆM GỬI CÁC EM THIẾU NHI

Các em thân mến,

Một em thiếu nhi đã gửi đến chúng tôi lời thắc mắc của em như sau: Thưa bác, trong những bức thư chủ nhiệm gửi cho chúng cháu, bác thường hay khuyên bảo chúng cháu siêng năng để đạt được kết quả mong muốn, nhưng cũng trong Thiếu Nhi một số trước lại có bài dạy chúng cháu sắp xếp công việc để được rảnh rỗi và mong cho chúng cháu được nhàn nhã, nghỉ ngơi. Như thế, thưa bác, đường lối hay chủ trương của tòa soạn báo Thiếu Nhi có mâu thuẫn không?

Đọc những lời lẽ trên đây, chúng tôi chợt nhớ lại trong quyển *Tôi có thể .. nói thẳng với anh* hay 52 liểu thuộc bồ đề anh dưỡng tinh thần, ông Phạm Cao Tùng cũng đề cập đến một khía cạnh khác của sự lười biếng với bài « *VAN TUỆ TÍNH LƯỜI BIỀNG* ». Chúng tôi xin chép lại nơi đây những lời lẽ của ông Phạm Cao Tùng để các em suy gẫm:

« Theo đạo Thiên Chúa, tính lười biếng là một trong bảy mối tội đầu. Gọi nó là tội đầu vì nó là một trong bảy tội căn bản có thể khiến cho người ta phạm nhiều tội khác. Vì lười biếng mới ăn cắp, mới tán tận lương tâm.

Ở nhà trường, ông thầy chỉ ban khen những học sinh siêng năng, chăm học, có ai ban những trò biếng nhác, ham chơi.

Đó là người ta mới nhìn một khía cạnh của tính lười biếng, một khía cạnh xấu. Thực ra tính lười biếng cũng có mặt tốt của nó. Chính nó là động lực thúc đẩy con người đến Tiên Bộ. Những phát minh của loài người xưa giờ phải chăng đều do những người lười biếng vì sợ mệt thì giờ, sợ nhọc sức mà nghĩ ra?

Tổ tiên loài người khi còn ăn lông ở lỗ, muốn uống nước phải chạy ra ven suối, bờ sông. Về sau, có một ông nào đó rất lười, muốn uống nước mà không muốn mỏi chân, mới nghĩ ra cách lầy đất đắp, nặn ra những lu, những hũ để chứa nước, để có thể ngồi tại hang mà vẫn có nước uống.

Nhưng rồi lại có một anh chàng nào khác còn lười hơn ông tổ nói trên, thấy rằng tuy có cái lu chứa nước nhưng còn phải mỗi vai đi gánh nước đổ vào lu, nên mới nghĩ ra cách để bơm nước và dẫn nước vào tận nhà.

Cứ theo cái đà ấy mà xét : Chiếc ô tô là sáng chế của người muốn khỏe chân. Cây bút máy là sáng chế của người sợ mỗi tay chấm bút vào lọ mực. Cái máy đánh chữ là sáng chế của người lười biếng... viết.

Nói riêng về việc học, những bảng cửu chương, những công thức, những bảng số đều là công trình của những người lười biếng muốn mau có kết quả mà sợ mệt mỏi tìm đường đi tắt.

Như các em thấy, tính lười biếng nếu hiểu theo tính cách ở trên thì không phải hoàn toàn một tật xấu. Nếu biết dùng nó cho đúng chỗ thì nó rất có thể mang lại cho chúng ta bao nhiêu lợi ích, miễn là để thay thế sức lao động, ta phải biết suy nghĩ.

Khoa học đặc lực có mục đích là sản xuất thật nhiều mà tốn rất ít (về tiền bạc cũng như về sức lực), tức là khoa học dạy chúng ta lười biếng. Nhưng cái lười biếng có thể đưa nhân loại đến một đời sống sung sướng hơn, sung túc hơn.

Và các em, nếu lười biếng để mà phát minh, để có thể giúp ích cho mình và cho người đồng loại thì đôi khi chúng ta nên tập lười biếng lắm chứ !

Các em thân mến,

Với ý nghĩ trên, Thiệu Nhi mới khuyên các em nên quý thì giờ hơn tiền bạc, làm gì phải tính sao cho *thời giờ* tốn ít, *kết quả* thu nhiều và hãy làm việc cho đặc lực đi để còn nghỉ.

Còn những kẻ không chịu làm việc, thường gọi là kẻ ăn không ngồi rồi hoặc ngồi chơi xơi nước, những kẻ « việc lớn không làm nổi, việc nhỏ không thèm làm », thân thể họ yếu ớt vì không vận động, trí tuệ không mở mang vì không suy nghĩ, họ dễ sinh ra hư hỏng vì nhàn rỗi, những người đó không giúp ích gì cho gia đình lại còn làm hại cho xã hội.

Thân mến
NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG



THẮC MẮC CỦA EM

HỎI : 1) Công báo V.N.C.H là cái gì vậy ?

2) Có cả thầy mấy loại Vitamine và công dụng của mỗi thứ là gì ?

PHẠM KIM LUÂN
(Biên Hòa)

ĐÁP : 1) Công báo V.N.C.H là một nguyệt san của chính phủ phát hành, chuyên đăng các loại văn kiện chính thức như nghị định, quyết định, sắc lệnh... Một vài trường hợp có tính cách tư nhân như báo cáo thất tung một thân nhân, tòa án cũng buộc phải đăng trong Công báo.

2) Theo cuốn từ điển y học Dorland's Illustrated Medical Dictionary thì có cả thầy 44 loại Vitamine, lần lượt theo mẫu tự là Vitamine A, A1, A2, B, B Complex, B1, B2, B3, B4, B5, B6, B8, Bro, B11, B12, B14, B15, BC, BC Conjugate (acid folic), Bt, Bx, C, D, D1, D2, D3, E, F, G, H, H1, J, K, K3, L, L1, L2, M, P, R, S, V và X.

Trình bày công dụng đủ cả 44 loại Vitamine này sẽ quá dài. Em cần biết loại nào thì viết thư chỉ định, tòa soạn sẽ trả lời từng loại đó.

HỎI : Câu : « Chiều chiều ra đứng ngõ sau Ngó về quê mẹ ruột đau chín chiều ».

Như vậy, Ruột đau chín chiều có nghĩa gì ? và tại sao lại chín chiều mà không tám chiều ?

THANH TOÀN
(Tam-kỳ)

ĐÁP : Chín chiều ở đây nghĩa là chín công lao, ân nghĩa của cha mẹ (Cửu tự cù lao) gồm có : Sinh (Sinh đẻ), Cúc (nâng đỡ) Phủ (vuốt ve), Súc (bú mớm), trưởng (nuôi nấng) dục (dạy dỗ) Cố (trong nom) Phục (giữ gìn). Vì thế mới có câu « ngó về quê mẹ ruột đau chín chiều ».

HỎI : 1) Theo định luật JOURNAL, khi nối một điện trở với 2 cực của máy phát điện, cho dòng điện chạy qua thì điện trở nóng đỏ lên, nhưng khi nhúng điện trở vào nước cho dòng điện chạy qua thì điện trở lại không nóng đỏ. Tại sao ?

2) Khi cho cuộn băng chạy qua đầu ktm đã có diễn biến ra sao để phát ra âm thanh ?

LƯƠNG QUỐC HÙNG
(Saigon)

ĐÁP : 1) Khi dòng điện chạy qua một điện trở dòng điện sinh tác dụng nhiệt, làm điện trở nóng đỏ lên. Nhưng khi nhúng điện trở vào nước nhiệt lượng không còn tập trung ở điện trở nữa mà truyền sang nước để nước nóng lên. Do đó điện trở không còn đỏ lên như trước.

2) Việc ghi âm và phát âm trên một cuộn băng được dựa trên (xem tiếp trang 30)

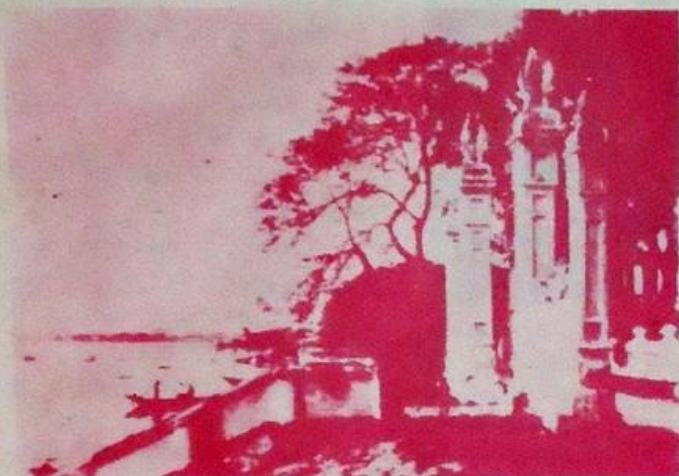
NON SÔNG GẮM VÓC

Đi cho khắp nước non mình
Biết thêm non nước, thêm tình nước non

TÂY HỒ HÀ NỘI

NGUYỄN TÀI NĂNG

(TIẾP THEO)



Đây Chùa Trấn Vũ hay Đền (Quan Thánh) ở đầu đường Cồ Ngự, nằm về hướng Đông Nam của Tây Hồ (hay hồ Lăng Bạc).

CẢNH HỒ TÂY

Từ thủ đô Hà Nội, đi về hướng Bắc, cặp song song với con sông Nhị Hà, thì chẳng bao lâu, độ năm cây số thôi, chúng ta sẽ đến đầu đường Cồ Ngự. Nó còn được gọi là con đê Trấn Bắc với cây to bóng mát dài theo hai lề đường. Những ai nhàn hạ cũng đều thích ra đây hưởng lấy không khí trong lành từ Hồ Tây đưa lên. Người bình dân thường nói đây là con đường « Cồ Ngự », chạy giữa và ngăn đôi Tây Hồ và Hồ Trúc Bạch.

Đầu đường Cồ Ngự này, được trang điểm bởi một ngôi chùa khá cổ kính, đó là Chùa Trấn Vũ hay Đền Quan Thánh.

Nó ở phía Đông Nam của Tây Hồ, và ngang một góc Hồ Trúc Bạch, thuộc làng Thụy Khuê (xưa kia nội là: Thụy Chương). Trước cửa chùa, một cái cửa thật đẹp để phô bày vẻ mỹ miều và sắc xảo giữa cảnh lá xanh um. Nó gồm bốn cây cột vuông, vừa to lớn vừa cao ngệu, có bắt

chỉ theo các cạnh và chia mặt cột ra thành những ô hình chữ nhật. Hai cây cột giữa cao hơn hai cây bên một ít. Trên mỗi đầu cột đều có một toà diêm bằng một búp sen vừa chớm nở, vì sen là biểu hiệu của Phật giáo.

Bên trong rất nguy nga, và tráng lệ. Du khách liền để ý ngay pho tượng Huyền Vũ bằng đồng đen, cao đến hơn 3 thước (3 m 07), bàn chân dài tám tấc (0m,80) đặt trên một con rùa cũng to tướng. Pho tượng nặng độ bốn ngàn ký (4.000 kg), hay 6.600 cân ta, mặt nhìn về phương Bắc, tức là ngó về đỉnh núi Ba Vì thâm thấp, nhưng thường lơ mờ trong sương khói. Tính theo thước ta, pho tượng này cao 8 thước 2 tấc, và châu vi ở chân đo được 8 thước 7 tấc.

Tay của pho tượng cầm gươm đâm một con rắn dài, tượng trưng do sự qui phục được loài yêu quái. Pho tượng lại quý giá hơn, vì hai con mắt làm bằng hai hạt minh châu

rất đắt tiền, còn hạt minh châu thứ ba gắn ngay ở trên trán.

Cũng nên biết, hồi thế kỷ 11, pho tượng này được tạc bằng cây gỗ. Đến thời Lê trung Hưng (vua Lê chúa Trịnh), dưới triều vua Lê Hi Tông (1676-1705), chúa Định Vương Trịnh Căn sai ông Nguyễn đình Luận sửa Đền Quan Thánh (hay Chùa Trấn Vũ) và có cho đúc một quả chuông thật to, cùng pho tượng khổng lồ đã nói trên.

Tượng bằng đồng đen, và theo kiểu mẫu của người Tàu. Chắc có lẽ, pho tượng này được tạc theo một sự tích xưa của Trung Hoa. Người ta nói rằng Trấn Vũ, Trấn Vũ, hay Chấn Vũ, hoặc Huyền Vũ đều là tên chung của bảy vị sao trên trời (Đầu, Ngưu, Nữ, Hư, Ngưu, Thất, Bích). Trong Nhị Thập Bát Tú (28 ngôi sao), Trấn Vũ là một vị tối linh thần, trấn thủ ở phương Bắc.

Trấn Vũ cũng là một vị hoàng tử ở nước Tĩnh Lạc (một nước của Tiên, thuộc Ấn Độ). Ngài đã dày công tu luyện trong 42 năm ở núi Vũ Dương, tại phía Nam tỉnh Hồ Bắc (Trung Hoa). Sau khi đắc đạo, vị đạo sĩ hoàng tử này được Thượng Đế sắc chỉ trấn phương Bắc. Sau lại, Trấn Vũ còn được cử sang trừ các loài yêu quái ở dãy núi phía Nam, thuộc nước Việt Nam. Đó là núi Vũ Dương nơi làng Thụy Lôi, tỉnh Bắc Ninh. Hiện nay người ta thờ đức Trấn Vũ ở nơi núi Vũ Dương (Bắc Ninh) và còn thờ ở các nơi khác như ở động Thiên Tôn (Ninh Bình), đền Huyền Thiên (Hà Nội) và thờ nơi Đền Trấn Vũ (Tây Hồ).

(còn tiếp)

Hoa nổ trên trời cao



TRẦN
NGỌC KÍNH

Những ngày lễ lớn như Quốc Khánh, Noel hay Tết các bạn vẫn thường nhìn thấy nhiều hoa pháo đầy màu sắc nổ tung tóe trên bầu trời đêm. Chắc các bạn cũng đã có khi tự hỏi không hiểu cách thức người ta đã làm pháo bông như thế nào.

Nơi đây chúng tôi sẽ trình bày cùng các bạn một vài chi tiết trong công việc thực hiện những hỏa pháo dưới hình thức hoa màu, bay vọt lên từng không hề bùng nổ trên cao.

Nếu chúng ta vượt thời gian trở về các thời đại cũ ta sẽ được biết rằng pháo đã xuất hiện trước những phát minh về thuốc súng, và thuốc pháo lúc đó được gọi là chất bột đen.

Cả thế giới đều phải công nhận chính người Trung Hoa thời đó đã là những người đầu tiên nghĩ ra và làm được thuốc pháo, và hình như người Ả Rập trong thời Trung Cổ cũng biết xử dụng thuốc pháo loại này. Cho mãi đến những thế kỷ cận kim người ta cũng ít khi nói đến thuật làm hỏa pháo, và vẫn cho đó là kỹ thuật của các chuyên viên có thể làm xuất hiện trên cao những ánh lửa đủ màu đủ sắc.

Thực ra thì kỹ thuật này không có gì lạ, đó chỉ là sự việc thay đổi thành phần bách phân của những hỗn hợp nổ để được những cây pháo phát ra tiếng nổ, rồi vọt lên cao và tung tóe những tia lửa màu để làm vui mắt người xem.

Pháo bông hay hỏa pháo — nói chung là tất cả các loại pháo — đều được làm với cách thức tương tự nhau. Người ta dùng giấy bồi thực tốt (nghĩa là bền và chắc) cuốn kỹ thành nhiều lớp, rỗng ở bên trong để có thể chứa được thuốc pháo. Hai đầu của thân pháo vừa cuốn

bằng giấy bồi được dán lại thật kín, một đầu có gắn sẵn một cái dây tim bằng giấy với một thứ thuốc dễ cháy, dây tim này sẽ thông vào đến thuốc pháo. Khi dây tim được đốt cháy lửa sẽ được dẫn đến thuốc pháo. Thuốc này vốn là một hỗn hợp nổ gặp lửa sẽ cháy bùng và xé rách lớp giấy bồi của thân pháo. Tiếng giấy bị xé rách một lúc gây nên tiếng nổ của pháo, và tiếng này đã làm ta phải điếc tai trong mấy ngày Tết.

Về thuốc pháo, người ta hay dùng hỗn hợp Nitrat Kalium với lưu huỳnh và than cả thật nhuyễn, hỗn hợp này thường dùng làm pháo nổ dưới đất.

Với pháo bông hay hỏa pháo thì người ta dùng hỗn hợp Clorat Kalium thay thế cho Nitrat Kalium và Clorat Kalium vẫn trộn chung với lưu huỳnh thay cả thật nhuyễn. Thân cây pháo bông thường dài hơn thân cây pháo nổ dưới đất nhiều. Khi cho thuốc pháo vào thân pháo bông, người ta chỉ cho vào khoảng bao ba phần tư thân pháo, ở giữa thuốc pháo phải có một khoảng trống chừng một phần tư thân pháo. Người ta lại cho một thứ hơi vào khoảng trống này, hơi có áp suất thật lớn, nhờ đó khi pháo nổ luồng hơi sẽ làm pháo bay vọt được lên cao. Ở đầu cây pháo có một cái túi ngăn cách với thuốc pháo đen nói trên bằng một mảnh giấy, túi này sẽ chứa những

chất khi cháy thì có màu.

Chúng tôi xin kể một vài hợp chất đặc biệt:

— Muốn có màu đỏ ta dùng hợp chất của strontium

— muốn có màu lục ta dùng muối baryum

— muốn có màu trắng ta dùng bột magnésium hay bột aluminium

— muốn có màu vàng ta dùng hợp chất của natrium

— muốn có màu hồng ta dùng hợp chất của calcium

— muốn có màu xanh ta dùng muối đồng

— muốn có màu tím ta dùng muối kalium

Người ta làm túi chứa bột khi cháy có màu này theo những hình dáng bông hoa tùy ý.

Sau đuôi cây pháo bông lại phải có «bánh lái» thường là một thanh gỗ dài khoảng 10 lần thân pháo, nhờ bánh lái, pháo bông có thể bay lên cao không lệch hướng. Có khi người ta làm những cây pháo bông thật lớn, muốn vậy người ta phải làm một cái sườn theo ý muốn rồi kết thân pháo vào.

Đại khái cách thức làm pháo bông chỉ có vậy, tuy nhiên nếu bạn nào bông có ý muốn tự mình làm lấy pháo bông thì chúng tôi xin can. Chưa nói đến kỹ thuật tinh vi, chỉ việc trộn thuốc pháo chúng tôi cũng em các bạn sẽ không tránh khỏi nguy hiểm. Vì thuốc pháo là hỗn hợp nổ nên chỉ cần một chút vô ý nó sẽ bùng cháy và gây tai nạn ngay. Về những bột cháy thành màu sắc cũng vậy, nếu không có bàn tay khéo léo của các chuyên viên, chắc chắn bầu trời đêm sẽ không được tô điểm những hoa pháo tuyệt vời như ta đã từng chứng kiến.

MỘT CHÚT ANH HÙNG

LÊ TẤT ĐIỀU

Những vật mới đến được treo ở hai cây đinh, nơi góc phòng, trong bóng tối.

Đêm vừa bắt đầu, một trong những vật lạ lên tiếng :

— Chào quý vị.

Chỉ có cụ Sách, ông Bàn, ông Cung tên cất tiếng chào lại. Những vật khác mãi chú ý tới vụ cãi vã giữa những viên gạch nền nhà và hai anh Giầy. Họ gây nhau suốt từ chiều tới giờ. Mấy chú gạch có vẻ công phần lắm :

— Trong tuần lễ này, ngày nào hai anh Giầy cũng lôi đất bùn về. Bọn tôi chịu gì nổi. Hai anh làm xấu mặt chúng tôi quá. Các anh ra đường tưởng học được nhiều điều khôn ngoan, lễ phép. Ngờ đâu càng ngày các anh càng bất lịch sự và làm phiền vật khác.

Hai anh Giầy không giữ được bình tĩnh. Một anh nói :

— Tôi xin nhắc lại với các chú gạch rằng chúng tôi ra đường hoàn toàn vì bần phận. Tháng này trời mưa đều đều, làm sao chúng tôi giữ gìn được. Bị ướt sưng chúng tôi đâu có sung sướng gì.

Gạch nhao nhao hỏi :

— Sao trước khi đi lên mặt chúng tôi hai anh không chịu tắm rửa sạch sẽ ?

— Xin lỗi, chuyện đó mấy chú đi mà hỏi cậu bé Cậu ấy lười biếng và cầu thả thì chúng ta phải chịu tai họa như nhau, cùng dơ dáy bẩn thỉu cả. Kêu ca nổi giận.

Mấy chú gạch hơi đuối lý. Một anh Giầy tấn công thêm :

— Và lại, khi chúng tôi đem bùn với cát về thì chỉ khổ Chồi, Xà phòng và Giẻ lau nhà. Sáng mai thế nào các chú cũng được lau mặt thật sớm, việc chi mà làm ồn lên.



Một chú gạch nói :

— Vật nào cũng có quyền bảo vệ cái mặt sạch sẽ của mình. Chỉ có họ nhà giầy dấp các anh ưa nhay vào tất cả những chỗ đầy bùn đất...

Một anh Giầy nổi giận :

— Đứng đấy, bởi vì chúng tôi được đi khắp nơi, cuộc đời không đến nỗi tệ liệt, dính cứng một chỗ như bọn gạch.

Nghe câu đó, tất cả những chú gạch nền nhà đều khó chịu. Gạch trên tường cũng nhao nhao lên, phần nộ vì anh giầy đã chỉ trích theo lối vu đũa càn nếm, đụng chạm tới sự yếu kém của một tập thể.

Tất cả nhiech mắng anh Giầy là vật nói năng hàm hồ, vô ý thức. Búa Đinh đột nhiên đứng về phe Giầy. Hắn nói một câu vô ý thức hơn :

— Tôi đồng ý với anh Giầy. Tôi không khoái họ nhà gạch. Mỗi lần có dịp giúp một chú dính xuyên thủng tường tôi giúp hết sức mình. Tôi có thể đập đổ tường không khó khăn lắm. Các chú gạch đừng tưởng nhầm là các chú vững vàng chắc chắn...

Một viên gạch già trên tường mỉa mai :

— Búa đinh ới ! Phá hoại thì dễ, xây dựng mới khó. Thế giới này được họ hàng nhà búa đinh cai trị chắc đã biến thành sa mạc từ lâu.

Những vật tê liệt, dính cứng một chỗ như họ nhà Gạch đứng về phe các chú này. Trong khi đó, bọn dính nhỏ sẵn sàng bênh vực búa đinh.

Tình hình khá căng thẳng.

Vật lạ bỗng lên tiếng, giọng thật oai vệ :

— Yêu cầu quý vị đừng cãi nhau lộn xộn nữa. Hai anh giầy đem đất bùn về phòng này là vì đã đi đón chúng tôi. Phòng này chật hẹp, mọi vật lại không hòa thuận. Tôi chê.

Phòng trở lại hoàn toàn yên tĩnh. Trước giọng nói lạ, câu nói hách dịch kia, Hai anh Giầy, mấy chú gạch kinh ngạc và hơi e ngại.

Vật lạ tiếp tục nói thật đồng đặc :

— Một căn phòng thiếu sự chỉ huy như căn phòng này không thể nào có hòa bình và tiến bộ được. Bắt đầu từ giờ phút này mọi vật phải hoàn toàn nghe lệnh tôi.

Vật lạ nằm trong vùng bóng tối, giọng nói phát ra từ một nơi thiếu sáng sủa thường có vẻ bí hiểm đáng ngại đối với vài vật nhút nhát. Ngay đến chú Quay Sừng hiếu động lúc này cũng không dám nhúc nhích. Đèn Cây và họ hàng nhà Nến sửa soạn đem ánh sáng tới. (Từ ngày bác đèn xếp phải hy sinh một cách kiêu hùng để cứu cụ Sách thì nến và Đèn cây hồi hận, luôn luôn túc trực ban đêm, không ngủ say nữa).

— Những vật gây rối như bọn gạch đá bị trừng phạt. Hai anh Giầy cãi lộn cũng vậy. Tuy nhiên vì hai anh có công đi đón tôi về nên được ân xá.

Mấy chú gạch có vẻ lo sợ. Chúng hướng về phía ông Cung tên và cụ Sách mong đợi một sự can thiệp. Hai vật này vẫn im lặng.

Chỉ có một mình ông Bàn bướng bỉnh lên tiếng hỏi lại vật lạ :

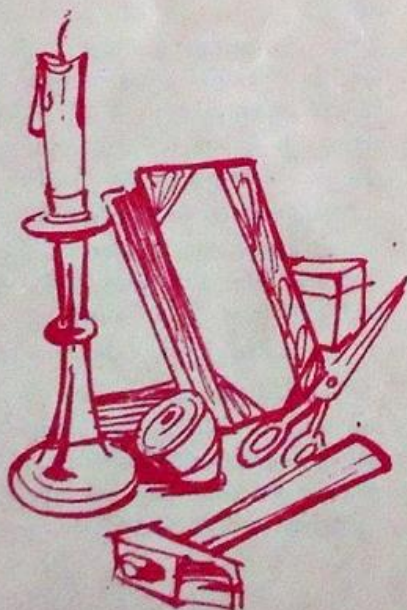
— Này anh bạn. Anh mới đến phòng này, anh là cái quái gì mà lên mặt dạy dỗ lại còn đòi chỉ huy bọn tôi ?

Vật lạ đồng dặc đáp :

— Bởi vì tôi là một vị anh hùng. Không những thế, tôi đã làm cho chú bé biến thành một vị anh hùng.

Ông Bàn hơi ngần ngại, tuy ông chưa hiểu gì. Vật lạ tiếp :

— Tôi lại có thể giúp cho bất cứ vật nào trong phòng này biến thành anh hùng tức khắc, nếu vật đó thích.



Đột ngột vật lạ ra lệnh :

— Bọn nến đốt lửa lên để mọi vật nhìn thấy ta.

Căn phòng sáng dần, bóng tối bỏ chạy. Ba vật treo ở góc phòng hiện rõ là ba cái mặt nạ.

Chiếc mặt nạ đòi chỉ huy căn phòng này, quả thực, có khuôn mặt của một ông Tướng thời xưa. Đôi mắt tròn, lớn, hơi xếch, lông mày rậm. Trán có ba nếp nhăn, tai to đầy, miệng thật rộng, mũi như mũi sư tử. Da mặt đỏ rực.

Trong ánh nến chập chờn khuôn mặt Ông Tướng hồi xưa linh động và dữ dằn.

Chú Quay Sừng chui vào góc nhà, nấp sau bức Ô đen. Anh ngần ngại nằm yên trong bụng ông Bàn, không dám hé ra. Hai nụ hoa trong bình không dám nở.

Mặt nạ kẻ :

— Suốt buổi chiều nay nhờ tôi mà chú bé đã có một khuôn mặt anh hùng. Tất cả bạn bè của chú ấy đều phải khâm phục.

Ông Bàn lặng thinh. Khuôn mặt oai vệ của Mặt Nạ quả có khiến ông e ngại kiêng nể. Tuy nhiên ông vẫn cảm thấy có một cái gì không ổn trong vụ Mặt Nạ đòi chỉ huy mọi vật trong phòng. Bàn có thể lép vế, nhưng không lẽ cụ Sách, ông Cung Tên cũng phải thần phục vật mới tới ?

Giọng nói của Mặt Nạ đột nhiên nghiêm khắc, cứng rắn. Mọi vật, nhìn qua ánh nến, tưởng như đôi lông mày rậm của ông Tướng nhú lại :

— Tất cả những kẻ nghi ngờ hay chống đối quyền lực của ta đều bị trừng phạt thật nặng. Như ông Bàn có thể bị chặt ra thành từng mảnh nhỏ dùng làm củi đun bếp !

Ông Bàn vừa tức vừa hơi sợ. Ông hỏi nhỏ ông Cung tên :

— Tôi già nua dốt nát, không được đi đây đó chẳng biết gì, nhưng ông cung tên vốn rành chuyện chiến tranh và lịch sử, ông thử ngấm dùm tôi xem bạn mới của chúng ta có thực là một vị anh hùng không.

Ông cung tên đáp ngập ngừng :

— Tôi cũng không biết rõ lắm, nhưng khuôn mặt này đối với tôi khá quen thuộc. Ngày xưa, khi còn xông pha nơi trận mạc, tôi vẫn ở trong tay những vị anh hùng có khuôn mặt thế này...

Bây giờ thì ông Bàn ngán quá. Mặt nạ hình như cũng nghe được những lời của ông cung. Mặt nạ kiêu hãnh hơn :

— Tôi đã từng tham dự hàng trăm trận, chỉ huy hàng vạn người. Tôi là một vị Tướng bách chiến bách thắng. Mọi vật trên khắp đất nước này đều mang ơn ta. Không có ta bảo vệ tất cả đã cháy tiêu.

Sợ bị chẻ ra làm củi đun bếp, ông Bàn cố cãi :

— Thì cũng phải cho tôi nghi ngờ một chút chứ. Ông mới đến, chưa kể thành tích, làm sao tôi biết ông là một vị anh hùng.

Giọng mặt nạ đột nhiên trở nên vui vẻ :

— Ta sẵn sàng ân xá cho tên bần ngu dốt miến là từ nay phải nhớ tuân lệnh ta.

Trước vẻ thua cuộc của ông bàn, những vật nhỏ bé trong phòng kẻ như đã hoàn toàn bị Mặt-nạ khuất phục. Chúng khiếp hãi và tề liệt trước uy dũng của một vị anh hùng.

Mặt nạ hét:

— Nền sáng hơn một chút chứ. Bóng bay lại đây.

Bóng bay ngơ ngác, chưa dám rời xó nhà. Chị cũng muốn nấp sau bác Ông Đen như chú Quay Sừng.

— Ta sẽ biến bóng bay thành vị anh hùng để mọi vật trong phòng biết rõ quyền lực của ta.

Bóng bay thu hết can đảm tiến về phía Mặt Nạ. Mọi vật hồi hộp chờ. Chú ngán kéo đã hé ra một chút để những vật trong lòng chú được thấy những chuyện lạ lùng sắp xảy ra.

Thế rồi, đột nhiên, chị bóng bay biến mất. Mặt Nạ chuyển động, lắc lư.

— Quý vị thấy tôi ra sao?

Giọng nói ngập ngừng của chị bóng bay phát ra từ cái miệng của ông Tướng.

Vô cùng kinh ngạc, mọi vật reo lên:

— Chị bóng bay đã biến thành vị anh hùng.

Mặt Nạ cười ha hả, lùi về góc nhà. Chị bóng bay từ phía sau Mặt Nạ lướt ra, trở về chỗ cũ. Chú Quay Sừng bớt sợ, chú xoay tròn, chạy ra giữa nhà:

— Tôi cũng muốn biến thành vị anh hùng trong một lúc.

Mặt Nạ đồng ý giúp chú con quay ngay. Quay Sừng lướt tới góc nhà rồi cũng biến mất và nói bằng cái miệng của ông Tướng mắt xếch, mặt đỏ:

— Quý vị thấy tôi ra sao?

Mọi vật lại reo:

— Chú con Quay đã biến thành vị anh hùng.

Thế rồi lần lượt bác đèn Cầy tắt lửa, bác đồng hồ, chị Tranh đều đòi được là anh hùng trong khoảng khắc. Mặt Nạ hăng hái giúp đỡ tất cả.

Khi biết các vật đã phục mệnh tôi tài nghệ đặc biệt của mình, Mặt Nạ nghiêm trang trở lại:

— Các vật phải triệt để tuân theo lệnh này: hãy sống có trật tự và hòa

thuận với nhau.

Nhiều vật hét lớn:

— Tuân lệnh.

Mặt Nạ cười:

— Tốt lắm, bây giờ hãy tỏ lòng trung thành. Ta muốn thấy mọi vật tỏ chức một cuộc biểu tình nhỏ để hoan hô ta.

Mặt Nạ vừa dứt lời, cụ Sách bỗng cất tiếng, giọng khoan thai và lạnh lùng:

— Thôi chứ chú mặt nạ. Chú em làm quá rồi. Nhờ mấy mét vẽ mà chú xưng là anh hùng thì chẳng hóa ra hai bạn của chú em là heo với khỉ thật cả chẳng?

Bấy giờ mọi vật mới chú ý tới hai chiếc mặt nạ im lìm kia. Cái mang hình mặt heo, cái mang hình mặt khỉ.

Bị cụ Sách tấn công bất ngờ, mặt nạ mang khuôn mặt tướng hơi lúng túng. Tuy nhiên hẳn vẫn đồng đặc nói:

— Cụ Sách nói chỉ ta không hiểu. Nhưng cụ phải nhớ rằng chính ông Cung tên đã công nhận ta là vị anh hùng.

Ông Cung tên bình thản:

— Chú em lầm. Ta không nói chú em là anh hùng, ta chỉ nói chú có khuôn mặt thật giống.

— Nhưng ta đã làm cho bóng bay, quay sừng... đều hóa thành anh hùng trong chốc lát mà.

Cụ Sách điềm tĩnh hỏi:

— Khi này có thực chị bóng bay đã biến thành vị anh hùng không?

Chị bóng bay ngập ngừng:

— Tôi không cảm thấy đời khác gì. Tôi đứng sau lưng mặt nạ và mọi vật gọi tôi là anh hùng.

Chú Quay Sừng, ông đèn Cầy nhao nhao: « Tôi cũng vậy! Tôi cũng vậy! »

Hai chiếc mặt nạ Heo và Khỉ lúc này mới lên tiếng:

— Thôi bỏ bị lật tẩy rồi đừng khoác lác thêm nữa.

Mặt Nạ ông Tướng lặng thinh, nhưng khuôn mặt tướng vẫn oai vệ, dữ dằn như trước.

Mặt Nạ khi nói với cụ Sách:

— Trong mấy anh em chúng tôi nó ưa khoác lác, dõng dạc nhất. Đi đâu

nó cũng đòi chỉ huy. Mặt chúng tôi xấu xí tầm thường hơn, chúng tôi chỉ có mục đích chọc cười. Xin các vị trong phòng này đừng giận nó. Nó chót mang khuôn mặt vị anh hùng.

Cụ Sách nói:

— Tôi biết! Tôi biết mà! Dòng họ mặt nạ nhà các anh vừa ra đời là phải nói dối rồi. Cuộc đời các anh cũng chỉ là một câu nói dối dài. Các anh nói với vật trước mặt rằng vật sau lưng các anh Heo, là Khỉ, hay là một vị anh hùng. Các anh làm nhiệm vụ, tôi đâu có trách. Nhưng thay vì đối trá để vui chơi, chú em kia lại làm quá.

Mặt Nạ Heo buồn bã:

— Riêng tôi, tôi chán cái nghề nói dối quá rồi.

Cụ Sách an ủi:

— Mặt trước chú em nói dối nhưng mặt sau thì lại rất thành thành thực.

— Mặt sau thì tại này giống nhau, đều có sợi cao su và mảnh giấy bồi không được sơn phết.

Biết chắc Mặt Nạ không phải là vật đầy quyền uy và nguy hiểm nhiều vật khoan khoái dễ chịu. Búa Đinh ngủ một giấc thẳng cánh, Hoa tiếp tục nở. Có vài vật cảm thấy hơi tiếc cái mộng trở thành anh hùng trong chốc lát.

Nhưng Ông Bàn thì nổi giận; ông hét lên:

— Á! Thì ra từ này tới giờ tôi bị bịp hả?

Mặt Nạ ông Tướng phá lên cười:

— Đùa vui chút xíu mà, có hại chi đâu.

Ông Bàn vẫn gay gắt:

— Đùa gì. Chính chú dọa sẽ chặt tôi ra làm củi đun bếp.

Ông Cung tên mỉm cười:

— Kề ra ông Bàn cũng đáng bị đưa vào bếp thật. Lỗi tại ông mà.

— Tôi đâu có làm gì.

— Ông phạm tội bất cần. Trước khi tuân lệnh một vật nào ông phải coi xem phía sau của vật đó. Phía sau mặt nạ hoàn toàn trống rỗng mà.

Ông Bàn bớt giận, chỉ câu nhàu:

— Tại cái mặt nó coi ghê quá. Các vật trong phòng đều bật cười vui vẻ.

LÊ TẮT ĐIỀU



ĐỌC SÁCH

Tác phẩm : SÂN TRƯỜNG
MẮT BIẾC

Tác giả : DU TỬ LÊ
Người đọc : MAI KIM

Là ấn phẩm của tủ sách Máy Hồng, truyện dài Sân Trường Mắt Biếc của Du Tử Lê được trình bày khá đẹp, cỡ nhỏ 11x16, dày 142 trang, giá 70 đ.

Truyện được dựng trong bối cảnh buồn vui nơi sân trường. Nhân vật chính là Hà và bạn nàng là cô nữ sinh tên Hạnh. Nếu Hà được sống trong mái ấm gia đình hạnh phúc bao nhiêu thì ngược lại gia đình Hạnh như một địa ngục buồn : Hạnh không có cha, cha Hạnh đã bỏ mẹ Hạnh khi cô chưa ra đời. Nhưng nhờ tình bạn tha thiết giữa hai cô nữ sinh này cộng thêm sự tình cờ thật ngẫu nhiên, một sự thực được vén màn : Cha của Hà chính là người đã bỏ mẹ Hạnh khi xưa. Từ đó, cô nữ sinh có dáng buồn nhất trường không còn buồn nhất trường vì Hạnh đã tìm lại được tình phụ tử.

Truyện có nội dung lành mạnh phong phú. Văn chương nhẹ nhàng lưu loát. Mắt biếc sân trường là một tác phẩm xứng đáng được lưu ý.

Tác phẩm : TUỔI MƠ

Tác giả : LÝ THỤY Ý

Người đọc : MAI KIM

Tuổi Mơ là tên truyện dài của Lý Thụy Ý, cũng do nhà Máy Hồng xuất bản trình bày theo cỡ nhỏ 12x18, tranh bìa của Nguyễn Thảo, dày 96 trang, giá 80 đ.

Thế giới của Tuổi Mơ là thế giới của những ước mơ học trò. Cô nữ sinh tên Dung, nhân vật chính của

truyện, nhiều lãng mạn, khác khoải buồn vì lỡ thương ông thầy dạy mình mà không dám nói. Trong khi đó thầy Đăng vẫn rất mực nghiêm trang và đã có vị hôn phu tên Liễu. Nhưng cuối cùng thì Dung đã hiểu thật tâm hồn mình : « Dung hiểu là Dung không hề yêu thầy mà chỉ là

tình cảm được cấu tạo bởi lòng cảm phục và sự thương xuyên gặp gỡ. » (trang 66)

Ở Tuổi Mơ, tác giả đã khéo léo khai thác những ước mơ sâu kín của Tuổi trẻ cộng thêm những tình tiết éo le và giọng văn nhẹ nhàng trong sáng nên chuyện hấp dẫn lôi cuốn.

NGHỆ THUẬT ĐỌC SÁCH

Đọc sách có phải là làm vui không? Nhà văn Valéry Larbaud gọi là một « thói xấu không bị phạt » còn triết gia Descartes thì trái lại cho rằng đọc sách là « nói chuyện với những người thành thật nhất của các thế kỷ đã qua.

Lối đọc sách thói xấu là riêng những người tìm thấy ở đây một thứ thuốc phiện dễ thoát cuộc đời thực tế, đắm mình vào trong thế giới tưởng tượng. Những người ấy không thể ngồi không một phút không đọc. Đọc gì cũng được. Họ tình cờ mở ra một cuốn bách khoa rồi đọc bài nói về kỹ thuật về thủy mạc cùng say sưa như một bài nói về mây móc. Để họ một mình trong phòng, họ đi thẳng đến bàn có tạp chí, báo, rồi đọc bất kỳ những gì trong ấy, không chịu ngồi yên một lúc để suy nghĩ. Họ không tìm kiếm trong sự đọc tư tưởng hay sự việc gì cả, mà chỉ đọc để khỏi nghĩ đến cuộc đời, đến tâm trí của họ. Những gì đã đọc qua, họ chỉ nhớ phơn phớt, lộn xộn. Đối với họ, sự đọc sách của họ có tính cách hoàn toàn thụ động. Họ bị sách bao lần áp không nhớ đây mà suy luận, thấu thái gì được và cũng không còn ghi nhớ những gì bổ ích cho tâm trí.

Lối đọc sách tiêu khiển hoạt động hơn. Đọc sách để tiêu khiển, người đọc tiêu thụ tìm kiếm ở trong sách những cảm tưởng đẹp, những kích thích, thức tỉnh tư tưởng của mình, hoặc những phiêu lưu không có trong đời thực tế. Đọc để tiêu khiển,

người đọc thích tìm ra những nhận xét, cảm giác của mình qua các nhà văn đã biết diễn tả một cách đầy đủ, tài tình. Đọc để tiêu khiển, người đọc muốn biết đến những sự bất khoan của con người qua các thế kỷ. Lối đọc sách để tiêu khiển là lành mạnh.

Lối đọc sách làm việc là của người tìm kiếm những hiểu biết nhất định, những tài liệu cần thiết ở trong sách mà tâm trí mình muốn bồi bổ thêm vào, hay để hoàn thành một công trình tinh thần đang xây dựng. Lối đọc sách làm việc, cần phải cầm viết sẵn ở tay để ghi chép, nếu người đọc không có trí nhớ phi thường. Đọc sách mà mỗi lần muốn trở lại vấn đề trong sách lại phải đọc lần nữa thì phí phạm thì giờ quá. Tôi xin phép cử 'một thí dụ về tôi. Mỗi lần đọc một cuốn sử ký hay một cuốn sách đứng đắn nào, luôn luôn tôi ghi lại ở đầu trang hay cuối trang sách vài dòng nói những vấn đề cần yếu đã nêu ra, rồi số các trang chỉ những đoạn tôi có thể tra cứu khi cần đến, mà khỏi phải đọc lại cả cuốn sách. Đọc sách cũng như mọi công việc phải có phép tắc riêng.

Đây là vài khoản :

Điều thứ nhất, là nên biết thấu đáo vài nhà văn và vài vấn đề hơn là biết hời hợt rất nhiều tác giả. Những vẻ đẹp của một tác phẩm thường cũng không lộ hẳn rõ rệt ngay lúc đọc qua lần đầu tiên. Trung tuổi thanh niên nên đến với sách cũng như đi vào

(xem tiếp trang 29)

CÂY BÚT CHÌ

MỘT DỤNG CỤ TIỆN ÍCH CỦA HỌC TRÒ



Các bạn còn đi học ai mà chẳng có một vài cây bút chì trong cặp khi đến trường nhỉ? Chì đen, chì màu đủ loại, dùng chúng luôn nhưng có bao giờ bạn nghĩ đến lai lịch và cách chế tạo chúng không?

NGUỒN GỐC :

Năm 1792, một nhà hóa học người Pháp, ông Conté nghĩ ra cách kết tụ than chì với đất sét ẩm và nặn hợp chất này thành những thanh nhỏ. Sau khi chúng đã khô, ông đem nung chúng trong lò ở một nơi ít không khí.

Đầu thế kỷ 19, nhiều xưởng chế tạo bút chì được dựng lên trong nước Đức, gần Nuremberg. Trong một khoảng thời gian lâu dài, người Đức đã chiếm độc quyền về kỹ nghệ

này. Nhờ những trường hợp đặc biệt sau thế chiến thứ nhất mới có những sự cạnh tranh đáng kể của những nước khác. Từ đó, đối với người làm bút chì, niềm may mắn duy nhất để thành công là từ bỏ những phương pháp tiêu công nghệ để áp dụng những phương pháp tân tiến.

PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO :

Mời các bạn theo chúng tôi vào một trong những xưởng lớn nhất của thế giới : hãng Caran d'Ache lừng danh ở Genève.

Caran d'Ache là biệt hiệu của họa sĩ người Pháp, Emmanuel Poiré, thuộc phái hí họa. Ông rất nổi tiếng sau Daumier và Gavanni ông sinh năm 1858 tại Mạc tư khoa và mất ở

BaLê năm 1909. «Caran d'Ache do chữ Nga Karandasch có nghĩa là bút chì.

1. Trước tiên phải trộn lẫn những nguyên liệu cấu tạo nên ruột bút chì : bột than và đất sét cho ruột đen ; các chất sắc, màu nhuộm và các chất kết tụ (sáp và chất béo) cho ruột màu. Hợp chất này được trộn trong những máy nhào. Sau đó bột nhào này được dát mỏng kỹ càng bởi những trục bằng thép, chúng nghiền nát những hạt sắc cuối cùng.

2. Để cho tính cách không đều dù nhỏ nhất biến mất trong khối lượng than chì hay trong khối lượng màu, bột nhào lại được nghiền nát và trộn lẫn thêm một lần nữa :

3 Sau đó ruột được dát mỏng,



rồi đem phơi khô. Trong khi phơi, chúng chịu sự kiểm soát và được vắn bằng tay nhiều lần, để loại trừ mọi đồ cong.

4. Để chúng thủ đắc các đặc tính nhầy và chắc chắn đặc biệt, các ruột được nhúng dưới chân không, trong một chất béo có màu trắng như sữa (nhũ tương) mà chúng sẽ thấm vào. Rồi chịu sức ly tâm để lấy số nhũ thặng dư ra.

5. Chúng sẽ đi qua, theo hệ thống dây chuyền một cái máy tự động dài để được bọc một lớp sơn tránh cho chúng khỏi bị ẩm ướt.

6. Cùng lúc những ruột được chế tạo thì thân bút chì, lớp gỗ bao quanh ruột, được sửa soạn bằng những máy khác. Nên lưu ý là gỗ tốt nhất cho bút chì là cây bách hương ở Californie vì nó rất mềm và mịn. Sau khi bị đốn ngã, những cây này được mang về xưởng cưa, nơi đó các máy đặc biệt sẽ bóc vỏ ngoài cây trong vài phút. Rồi những

cái cưa hình tròn, có đường kính là 3m, cắt thân cây thành những đồng nhỏ, từ đó người ra dùng 10 tấm gỗ con để chế tạo thân bút chì.

7. Ở hãng Caran d' Ache, mỗi tấm gỗ con được khắc thành 7 hay 9 khe trong đó chứa đựng các ruột bút chì. Công việc này rất hoàn hảo với độ chính xác là một phần trăm millimét. Liên đó những máy hồi chuyển tự động đặt những ruột bút chì vào trong các khe này, trét keo vào những tấm gỗ con và phủ mỗi tấm gỗ con có ruột bút chì bằng một tấm gỗ con trống không khác, giống như loại sandwich.

8. Trong giai đoạn tiếp theo, một máy đặc biệt cắt những cây bút chì thành hình tròn hay lục lăng.

9. Cây bút chì bây giờ được phết một lớp sơn trước khi rơi xuống một dải phơi, sự xông véc ni được hút vào trong những ống. Sau nhiều lần đi ngang qua máy này, cây bút chì mặc lấy một lớp óng ánh đẹp.

10. Những cây bút 2 màu, được nhúng trong những loại sơn tương ứng với màu của ruột bút. Sau đó chúng được treo lên để phơi khô giống như được đội một cái nôi ở một đầu.

11. Từ đó những cây bút chì được chuyển đến máy khắc chữ vàng hay bạc tùy theo loại bút. Một con số kiểm soát sự chế tạo được in trên mặt sau của nhãn hiệu, do đó ta có thể biết cây bút chì được chế tạo vào lúc nào.

Sau đó cây bút được đeo nhon, rất chính xác, bằng giấy nhám, cho đến ruột. Rồi được kiểm soát lại và đóng hộp.

12. Sau cùng những cây bút chì chọn lọc được đóng trong những hộp thiếc, nhựa hay carton và làm những cuộc hành trình trong khắp thế giới.

Dịch TIN TIN

DANH NHÂN DẤ SỬ VIỆT NAM VŨ HUYỄN (TRẠNG CỜ)

Xưa kia, mỗi khi nói tới cờ Tướng, người ta lại nhắc tới chuyện ông Vũ Huyền là một người đánh cờ rất giỏi.

Ông là người làng Mộ Trạch, huyện Đường Hào, tỉnh Hải Dương (Bắc phần).

Tục truyền rằng, ngay khi mới sinh ra, giữa trán ông có một vết đỏ, hình quân cờ, vì thế, lúc còn nhỏ, tính khí ông khác thường, tài cao, Năm mười lăm tuổi, nhờ

được phép tiên (?) nên ông đánh cờ rất giỏi. Những người cao cờ từ khắp nơi nghe tiếng đều tới xin tỷ thí với ông nhưng chẳng ai hạ được ông tới một ván. Do đó, danh tiếng ông nổi lên như cồn.

Gặp khi xứ Tàu cũng là một tay hám mộ cờ tướng sang nước ta. Vị sứ này muốn cùng nhà vua thử tài cao thấp, nên mới ra điều kiện:

— Nếu nhà vua thua luôn ba ván thì nước Tàu đem quân sang đánh, ngược lại nếu thắng ba ván liên tiếp thì sẽ không có chuyện can qua.

Vua ta cố tiếp đãi dùng đãi mãi, một mặt cho người đi tìm xem trong nước có ai giỏi cờ thì mời tới giúp. Nghe tiếng ông Vũ Huyền từ lâu, các quan mới tiến cử ông. Nhà vua cho vời ông vào chầu, ông quý tâu:

— Muốn tâu bệ hạ, thần dân xin hết lòng tuân lệnh. Xin Bệ hạ cứ nhận lời với sứ Tàu là sẽ giao đấu vào buổi trưa tại giữa sân rồng. Mỗi bên chỉ có một người cầm lòng che mà thôi, còn các

quan không ai được tham dự cả. Tất cả đều phải lui ra ngoài xa hết.

Sứ Tàu bằng lòng. Trước khi vào cuộc, ông Huyền đã trình bày xới nhà vua cách thức như sau:

— Muốn tâu bệ hạ, kẻ hạ thần sẽ dúi một lỗ nhỏ trên lòng để soi bóng mặt trời. Nếu hạ thần soi ánh nắng vào quân nào và đi ra sao, xin bệ hạ cứ theo dõi ánh nắng và đi theo như vậy.

Khi giao đấu, nhà vua cũng làm ra vẻ suy nghĩ, kỳ thực là ngai chờ xem ông Vũ Huyền soi quân nào là đi quân đó. Nhờ vậy, hai bên đánh tới ba ván, lần nào sứ Tàu cũng thua và vô tình không để ý, lại cứ yên trí là vua ta cao cờ thật nên càng kính phục vô cùng. Nhờ ơn ông, nhà vua phong chức Nam Quốc Kỳ Trạng Nguyên nghĩa là Trạng cờ nước Nam.

Từ đó danh tiếng ông lại càng vang dội khắp nơi trong nước. Vì thế, thời ấy có câu tục ngữ «Rượu Hoàng Mai, cờ Mộ Trạch» chính là chỉ tài đánh cờ của ông vậy.

ĐẶNG HOÀNG

THÁM HIỂM XUỐNG MIỀN BĂNG GIÁ NAM CỰC



Còn trại Amundsen — Scott

Đường hầm đào trong tuyết

Trên địa cầu, có thể nói Nam cực là vùng đất ít được in vết chân người nhất. Nhiều nhà khảo cứu vẫn biết rằng ở đó có vô số mỏ khoáng chất, thế nhưng cái giá lạnh khủng khiếp của miền này đã ngăn cản bước chân họ. Ngoài ra Nam cực còn là một cơ sở liên lạc hàng không liên lạc địa ở Nam bán cầu rất quan trọng, thế mà cũng vì cái lạnh ghê gớm người ta vẫn chưa thể khai thác được địa điểm này.

Bản địa đồ Nam cực cho ta thấy đây là một vùng rộng lớn có diện tích gần bằng diện tích tổng cộng của Âu châu và Mỹ châu (khoảng 15 triệu cây số vuông) quanh năm được phủ bằng 1 lớp băng giá thật dày và chẳng bao giờ tan, vì thế từ xưa người ta vẫn tưởng lầm rằng ở đó không có đất đá. Trong một chương trình thám hiểm quy mô, các khoa học gia Mỹ đã thảo một kế hoạch gọi

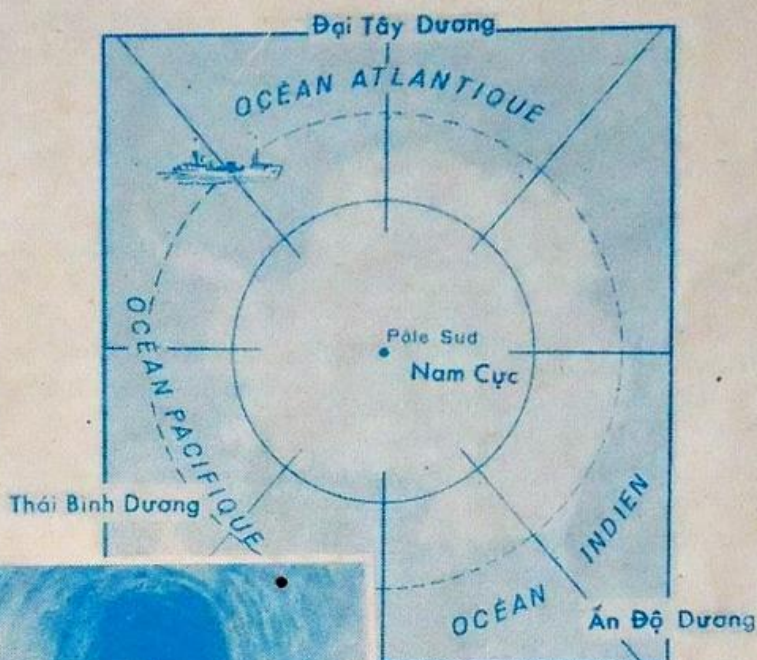


Phòng làm việc của
các nhà bác học.



tên là « Đi sâu vào vùng địa cực tuyết giá » nhằm mục đích khảo sát vùng đất này. Ngày 26 tháng 10 năm 1956, một đoàn thám hiểm gồm 43 người đã cùng ngồi trên chuyến phi cơ Globe Master cất cánh từ một mẫu hạm phá băng và tiến thẳng đến mục tiêu, mở đầu chiến dịch khảo cứu khoa học tại Nam cực. Đây là cuộc thăm viếng

địa cực phía Nam gần đây nhất được xem như là quy mô và có mục tiêu khoa học. Người ta không quên những cuộc khám phá cũng như « thăm viếng » Nam cực trước đây như của Magellan (năm 1520 xuống đến vĩ độ 55° Nam), của James Cook (ngày 31-1-1772 xuống đến vĩ độ 71°10' Nam), của James Ross (năm 1840 xuống đến





SUU TÂM

CÂY CỎ THỤ

Một trong những cây cỏ tùng (sequoia) còn sống ở Mỹ Châu thuộc loại cây cỏ thụ xưa nhất thế giới được mệnh danh là cây «tử đời ông Bành Tồ» hay «Cha già của rừng xanh» cao bằng tòa nhà 27 tầng. Cành trên cùng nhỏ nhất cũng đủ che khuất một phần khu phố. Thân cây to đến nỗi phải 25 người lớn nắm tay nhau vòng quanh mới đo hết.

Người ta còn gặp một thân cây cỏ tùng khác, rỗng ruột, nằm dưới đất, dài tới 120 thước mặc dù ngon và gốc đã bị cắt mất. Đường kính thân cây rất lớn, vì một người cưỡi ngựa có thể đi lại bên trong suốt từ đầu này tới đầu kia mà không phải khom lưng.

QUE GÂY THẦN

Que gây thần (Boomarang) là vũ khí lợi hại nhất do một vài thổ dân tại Úc Châu sử dụng vào những cuộc săn bắn hay tự vệ. Sở dĩ người ta gọi là que gây thần, vì sau khi được ném đi, nó tự động quay trở về với chủ.

Muốn chế tạo Boomarang, thổ dân đặc biệt không dùng tới các vật dụng kim khí mà phải bằng đá. Khi bắt gặp một cành cây ưng ý, nhỏ, dài cỡ 75, 80 phân, cong cong uốn khúc sẵn là dùng búa đá chặt lấy mang về, đeo gọt cho mỏng, dẹt, nhưng một đầu hơi tròn, đoạn hơi lồi rồi khẻ vắn chéo hai cạnh đi. Điều nên nhớ là tuy một đầu dài một đầu ngắn nhưng sức nặng phải cân bằng để khi ném, nó không văng mất mà sẽ quay tròn nhào lên nhào xuống trước khi quay trở lại.

ĐẶNG-HOÀNG
(suu tâm)

vĩ độ 78°9. Nam và khám phá được núi lửa mà ông đặt tên là Erebus cao 4.023m)..., tất cả đều chỉ được xem như có tính cách phiêu lưu mà thôi.

Và bây giờ xin các bạn hãy theo chân đoàn thám hiểm khoa học với vị trưởng đoàn là Bác sĩ Paul A. Siple, người được cử làm chỉ huy trưởng trại Amundsen — Scott sẽ được dựng lên tại vùng cực Nam của địa cầu.

Khi phi cơ đến địa điểm chỉ định, người ta bắt đầu thả dù các dụng cụ cần thiết, nhưng vì thời tiết quá xấu, dù không mở, và chương trình bắt buộc phải dời lại một tháng sau.

Đến cuối tháng 11, đoàn thám hiểm gồm chín nhà bác học và chín quân nhân thuộc công binh Hải quân Mỹ đổ bộ xuống một nơi cách địa cực khoảng 1.600 cây số.

Vừa đặt chân xuống miền băng giá này, 18 người vội vàng bắt tay vào việc dựng lều trại, và trong khoảng gần ba tháng họ cất được 7 căn trại tất cả tiện nghi tối thiểu. Họ phải làm vội vã là vì họ cần chuẩn bị để sống trong một đêm địa cực kéo dài sáu tháng trường.

Ngày 22 tháng 3, tất cả mười tám người của đoàn thám hiểm cùng leo cả lên nóc trại để chiêm ngưỡng cảnh hoàng hôn vùng địa cực. Buổi hoàng hôn với hình ảnh của mặt trời vừa to vừa đỏ tía từ từ lặn xuống chân trời, theo họ đó là một cảnh đẹp chưa từng thấy.

Ở Nam cực, thời tiết thường ở nhiệt độ khoảng 51° dưới số không (xin nhắc lại là nước đá tan ở không độ), nhưng năm 1957 để đón mừng đoàn thám hiểm, địa cực đã tặng họ một cái lạnh ở 74°5C dưới số không, một cái lạnh chưa từng ghi nhận được ở bất cứ một nơi nào khác trên địa cầu. Nhưng luồng gió mãnh liệt thổi từng cơn với vận tốc khoảng 150 cây số giờ, và những người trong đoàn khi làm việc cũng như lúc nghỉ ngơi dưới các trận cuồng phong đó đều phải ghi chặt vào các dụng cụ kéo bị... thổi bay đi.

Họ đi đứng trên nước đá, làm việc trên nước đá, vì lớp đất ở sâu dưới chân họ cả ngàn thước (người ta khám phá ra rằng lớp nước đá ở Nam cực dày trung bình 2.500m), và họ cho biết rằng họ sống như bị cô lập hẳn với thế giới loài người. Mẫu đất độc nhất họ còn nhìn thấy được là phần đất đọng trong cái chậu sứ được mang theo sẵn dành để trồng thử một vài loại cây.

Công việc của họ thật là bề bộn nhằm đủ các mục tiêu khoa học: về thời tiết, về từ trường quả đất tại địa cực, về trọng trường, về lớp băng giá, về áp suất không khí và còn bao nhiêu vấn đề khác nữa.

Các nhà bác học cũng không quên khảo cứu về thiên văn, họ đặt những máy ảnh để lấy các ảnh về sự chuyển vận của các tinh tú. Họ nhìn thấy các tinh tú như quay tròn trên đầu họ, mặt trăng thì chạy vòng tròn trên bầu trời suốt hai tuần lễ liền (quay 14 vòng) rồi mới biến mất để hai tuần lễ sau lại hiện ra.

Các căn trại ở cách xa nhau, thường thường khoảng cách của hai trại là 300m, khoảng cách phải được như thế để tránh những sự rung động bất thường ở trại này ảnh hưởng đến các máy móc ở trại kia. Một bữa, một chiếc xe trục được phi cơ thả dù xuống nhưng dù không bục, chiếc xe rơi xuống như một quả bom làm rung rinh cả các trại.

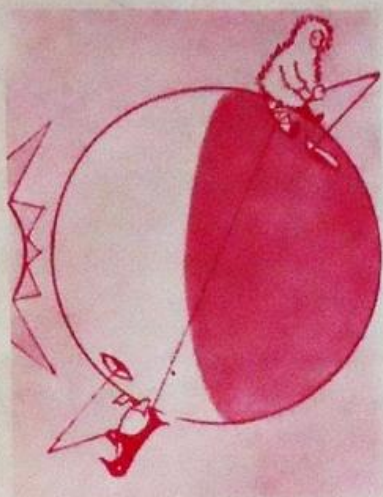
Người ta cũng không quên nhắc đến những trận bão tuyết ở Nam cực và một loài chim «pingouin» có cánh ngắn sống từng đoàn trên băng giá.

18 người trong đoàn thám hiểm đã làm việc vất vả trong khung cảnh đó, và những khi đi trong các đường hầm nối liền hai trại được đào trong tuyết, nhìn ánh sáng mặt trời xanh dợt mờ ảo xuyên qua, họ vẫn nói rằng họ hoàn toàn có đức

TRẦN-NGỌC-KÍNH
suu tâm



T Ô M Ô



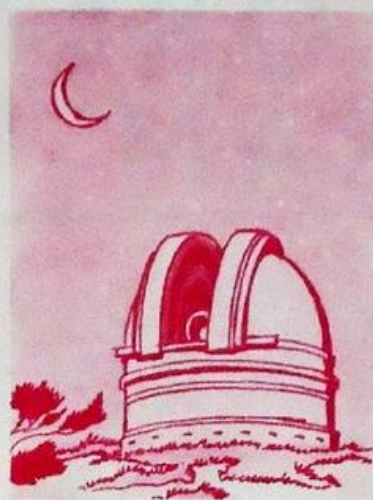
NAM BẮC CỰC LÀ GÌ ?

Nam, Bắc cực là hai điểm xa đường xích đạo nhất vì thế ở đó rất lạnh. Chúng ta đã biết rằng trục Nam Bắc cực xiên 23°5' nên thay vì ở hai cực luôn luôn có ngày chớ không có đêm thì lại có sáu tháng là đêm và sáu tháng là ngày. Khi bắc cực ban ngày thì Nam cực ban đêm và ngược lại. Người đầu tiên tới Bắc cực là Peary năm 1909 và người đầu tiên tới Nam cực là Amundsen năm 1911.



SAO NAM TÀO Ở Đâu ?

Sao Nam Tào thực ra là một chùm sao sáng nhìn thấy ở phía Nam bán cầu có công dụng như sao Bắc đẩu ở phía Bắc bán cầu là giúp cho chúng ta định hướng vào ban đêm. Cũng như sao Bắc đẩu, sao Nam Tào ở rất xa và phóng đi theo chiều trụ trái đất. Do đó chúng ta thấy vị trí hai chòm sao đó không đổi. Chúng ta tìm sao Bắc đẩu để biết phương bắc và sao Nam Tào để biết phương nam.



VŨ TRỤ LÀ GÌ ?

Vũ trụ là tập hợp tất cả những gì có quanh ta như cây cỏ, núi sông, trái đất, mặt trăng, mặt trời, các tinh tú, các tinh vân và các thiên hà. Thiên lý kính cho chúng ta thấy các thiên hà đang phân tán ra từ phía (ly tâm) với tốc độ gia tăng khủng khiếp. Có thiên hà đang lao đi với tốc độ 280.000 km/1 giây gần bằng vận tốc ánh sáng. Vậy mà chẳng biết đâu là biên giới vũ trụ. Vũ trụ rộng mênh mông. Có những ngôi sao ánh sáng của chúng phát ra hàng tỉ năm về trước bây giờ mới tới mắt chúng ta. Có thể bây giờ chúng đã vỡ nát từ lâu rồi.

THIÊN HÀ LÀ GÌ ?

Có vô số tinh tú trôi nổi trong không gian vô tận. Chúng sống tụ tập thành từng đoàn đông đảo (có đoàn gồm nhiều nghìn triệu ngôi sao!) Các đoàn này có hình xoắn ốc hay bình đĩa khổng lồ.

Các thiên hà càng lúc càng chạy xa nhau với một vận tốc càng lúc càng mau.

Nếu để mắt trần chúng ta chỉ có thể nhìn thấy một số các vì sao của thiên hà chứa trái đất chúng ta gọi là Ngân hà.

Ngày nay nhờ thiên lý kính tối tân người ta khám phá ra rằng vũ trụ có rất nhiều ngân hà xa cách nhau hàng tỉ năm ánh sáng.



VĨ TUYẾN LÀ GÌ ?

Vĩ tuyến là những vòng tròn tưởng tượng bao quanh trái đất song song với đường xích đạo. Vĩ tuyến có công dụng giúp ta tìm khoảng cách từ một nơi tới đường xích đạo hay tới Nam Bắc cực (vĩ độ). Đường xích đạo có vĩ độ là 0° và Nam hay bắc cực có vĩ độ là 90°. Các vĩ tuyến ở trong khoảng từ xích đạo tới bắc cực gọi là bắc vĩ tuyến chỉ các bắc vĩ độ. Các vĩ tuyến ở trong khoảng từ xích đạo tới nam cực gọi là Nam vĩ tuyến chỉ các nam vĩ độ.

Con sông chia cắt hai miền Nam Bắc Việt Nam ở bắc vĩ độ 17.



Người ta còn gọi thiên hà là các đảo vũ trụ.

**Tháng Chín
September**

Kiến : Mậu-tuất
Tiết : Hàn-lộ

5

CHỦ NHẬT

Tên tháng **TRONG NĂM**

Việc nhớ tên các tháng bằng chữ Anh hơi khó. Nhưng, nếu ta biết sơ qua tiểu sử của các tên đó, chắc chắn, chúng ta sẽ nhớ một cách dễ dàng hơn.

Tên các tháng bắt nguồn từ chữ La Tinh. Đa số là tên của các vị thần La Mã, chẳng hạn tên những tháng January (tháng giêng), March (tháng ba) May (tháng năm), June (tháng sáu).

Tháng Giêng : January

January phát xuất từ tên của vị thần Janus. Janus là một vị thần kỳ dị bởi vì Janus có hai mặt. Nhờ đó Janus có thể nhìn về cả hai phía : phía trước và sau cùng một lúc. Janus tượng trưng cho sự mở đầu và chấm dứt. January là tháng đầu tiên của năm. Đó là tháng mà người ta dự tính tương lai trong năm mới và hồi tưởng lại quá khứ trong năm vừa qua.

Tháng Hai : February

Do Februa tên một đại lễ của La Mã. Đó là lễ thanh tẩy. Vào cuối tháng hai, sau một mùa đông dài dằng dặc, phụ nữ bắt đầu đến suối tắm rửa. Tháng hai chỉ có 28 ngày. Mỗi bốn năm thì có tháng dư một ngày, tức là 29 ngày. Nguyên nhân là vì mỗi năm có đúng 365 ngày 6 giờ. Sáu giờ dư của mỗi năm họp

thành 24 giờ tức là một ngày. Vì thế tháng hai của năm thứ tư có 29 ngày. Ta gọi năm thứ tư, tức là năm mà tháng hai có 29 ngày là năm nhuận.

Tháng Ba : March

March xuất phát từ tên của thần chiến tranh Mars. Thần Mars là vị thần có sức mạnh phi thường. Người La Mã đồng hóa thần Mars với sấm sét. Hình ảnh của thần Mars được vẽ thêm những thêm những tia chớp lóe sáng quanh đầu. Người ta đặt tên tháng ba là March vì đây là tháng hay bão tố. Gió thổi điên cuồng, mưa như thác lũ, sấm sét dữ dội.

Tháng Tư : April

April, rất dễ hiểu. Nó do chữ Aperini của La Tinh, có nghĩa là mở (open). Tiếng Tây ban Nha, ngày nay cũng có chữ Abrir (to open : động từ mở) và Abierto (open : danh từ mở). Vào tháng tư, bầu trời dường như mở ra. Mưa nhiều, cây cối trở nên xanh mướt. Hoa cỏ cũng nảy nở, đâm chồi.

Tháng Năm : May

Do tên của thần nữ Maia. Maia rất trẻ trung xinh đẹp. Bà là nữ thần của đồng nội và mẹ của thần Mercury.

Tháng Sáu : June

Do tên của nữ thần Juno rất trẻ đẹp. Bà là vợ của thần Jupiter.

Tháng Bảy : July

Do tên của Julius Caesar, một danh tướng, sau là Hoàng đế La Mã. Trước thời Caesar, người ta đã sử dụng một loại lịch khác : năm bắt đầu bằng tháng ba thay vì vào tháng giêng (January). Tháng bảy ngày nay, trước kia, theo lịch cũ là tháng thứ năm. Caesar đã sửa đổi lại, ông làm một lịch mới. Vì Caesar sinh vào tháng bảy nên ông lấy tên mình đặt cho tháng thứ bảy của lịch mới.

Tháng Tám : August

Sau Julius Caesar là Augustus, con trai ông. Chính tên của Augustus là Octavius. Khi ông nối nghiệp cha, dân chúng muốn làm vui lòng vị vua mới nên đặt cho ông danh hiệu Augustus, có nghĩa là quý phái.

Người ta cũng gọi tháng thứ tám là August, phỏng theo tên của ông. Trong lịch sử La Mã, người ta gọi thời đại Augustus là thời đại hoàng kim. Đó là một thời thái bình, thời mà các siêu phẩm văn chương và nghệ thuật ra đời. Các thi hào như Horace và Virgile cũng sống vào thời đó.

Các tháng còn lại

Riêng về tháng chín, mười, mười một và mười hai thì theo lịch trước thời Julius Caesar là tiếng thứ bảy, thứ tám, thứ chín và thứ mười.

Tên September, October, November và December trước kia do chữ La Tinh chỉ thứ bảy, thứ tám, thứ chín và thứ mười. Trong tiếng Tây ban nha ngày nay, thì thứ bảy là Septimo thứ tám là Octavo v.v.

TRẦN THỊ NGỌC LANG

ĐỌC VÀ CỒ ĐỘNG CHO NHIỀU EM ĐỌC

Tuần báo THIẾU NHI

BÀI LUẬN

hay nhất lớp

Trường BUI CHU

ĐỆ TỨ

TỔNG THỊ CHÍCH

Điểm : 15 1/2

Lời phê : KHÁ

Đề : Cha mẹ nuôi con bằng trời bằng bể con nuôi cha mẹ con kể từng ngày.

Sự nhận định của lời ca dao này có đúng không? Và có làm cho chúng ta buồn không?

Từ ngày xưa đề lại cho chúng ta những câu ca dao nói về bốn phận của ta đối với Cha mẹ, xã hội, học đường v.v... Về bốn phận làm con, các bậc đàn anh đã cho ta câu : « Cha mẹ nuôi con bằng trời bằng bể » « con nuôi cha mẹ con kể từng ngày ».

Sống trên đời này, muôn ngàn tình thương, nhưng tình thương bao la vô biên cả, một tình thương vô bờ bến đó là tình mẹ cha. Mẹ Cha là đấng người đã hy sinh tất cả những gì đã có thể cho con. Khi sơ sinh cha mẹ nâng niu, những khi con đau ốm cha mẹ phải thức khuya khi nghe tiếng con khóc cha mẹ cảm thấy đau xót. Lo cho con đủ ăn đủ mặc dần dần con lớn theo ngày tháng lại lo cách dạy dỗ, uốn nắn từng những chỗ con bước sai, làm quấy. Lòng cha mẹ luôn luôn mong ước con mình trở thành người tốt. Khi con bập bẹ nói « Ba Má » lòng cha mẹ dâng trào một niềm vui khó tả, càng thương con hơn. Khi con trưởng thành, cha mẹ lại lo vấn đề khác, như cho con ăn học, rồi lo bề gia thất cho con yên ổn. Tất cả từ nhỏ tới lớn cha mẹ đều nghĩ về con chỉ biết lo cho con. Rồi cha mẹ già yếu,

mắt mờ chân chậm, hết làm nổi phải nhờ tới con. Một đàn con lớn bé nuôi cha mẹ, lẽ dĩ nhiên phải chia ra chẳng hạn anh cả nuôi bao nhiêu rồi tới tôi v.v... Rồi tự khoe mình tôi báo hiếu được ba tháng anh hai tháng như vậy tôi báo hiếu hơn. Đây là cảnh trong xã hội chúng ta đang sống, nó có muôn ngàn cảnh thương tâm và cảnh xung đột giữa người già và trẻ. Đứa con trai lấy vợ, ra đường có vẻ hào hoa về nhà thì « sợ vợ » nhìn vợ bắt nạt mẹ mình, bên trong cảm thấy xót xa nhưng sợ vợ biết làm sao. Những hình ảnh này thật đúng với câu ca dao trên, nói lên một trong những khía cạnh trong xã hội, câu ca dao trên, thật sắc bén đi thẳng vào thực tế, nó nói lên một sự báo hiếu « khôn nạn » nếu so sánh công cha mẹ nuôi con.

Những thảm cảnh xảy ra đã cho lớp tuổi chúng ta thấy một nỗi buồn sâu sắc vì con đối cha mẹ một cách không tình thương. Biết đâu mai sau chúng ta cũng là cha mẹ và được con cái báo hiếu (như trên) thì thật buồn. Vậy câu ca dao này là tiếng chuông đánh thức lại con người của ta và cách đối xử với cha mẹ là tìm cách dung hòa với tình thương.

TRẦN THỊ HẰNG

Lớp 7A2

Trường CHI LĂNG I GIA ĐỊNH

Lời phê : KHÁ

Điểm : 17

Đề : Nhân dờ một quyển sách cũ, em bắt gặp một chiếc lá (hay một bông hoa) mà em ép vào sách đã lâu ngày. Chiếc lá ấy gợi cho em những ý nghĩa và kỷ niệm gì?

Hôm nay rảnh rang, em xếp lại tủ sách cho có thứ tự. Đến một cuốn sách đã cong bìa, một chiếc lá rơi ra, em hồi hộp nhặt lên.

Chiếc lá này đã khô, chỉ còn tro xương, bây giờ nó đã biến ra màu nâu, không còn xanh tươi như hồi mới ngắt. Nhớ hồi đó em và Phương tung tăng trên hè phố đua nhau nhặt lá bồ đề rơi rụng, lúc đó hai đứa ép nhiều lắm nhưng bây giờ đã lạc mất và chỉ còn duy nhất một lá. Trên gân lá có một lần rách nhỏ, khiến em và Phương cùng bị phạt cũng vì chiếc lá này, nhưng em đã quên mất nguyên do.

Chiếc lá ép không mấy ngày thẳng, có một nếp gấp chéo. Là vì hồi đó, đến giờ ra về Phương trao cho em chiếc lá này, em vội vã quăng đại vào một cuốn tập nào đó; có nếp cong mà em không hay, thế rồi em băng đi và đến bây giờ thì không sửa đổi được nữa.

Những kỷ niệm trên lần lượt diễn ra trong óc em. Một tiếng động khẽ cắt đứt dòng tư tưởng, lời em về hiện tại. Bây giờ em đã xa Phương, nhưng kỷ niệm về chiếc lá của tình bạn giữa em và Phương vẫn muôn đời bất diệt và không bao giờ phai nhạt trong trí em.

Đọc báo : có báo THIẾU-NHÌ do Nguyễn-hùng-Trương và Nhật-Tiến chủ trương

Đọc sách : có loại sách TUỔI-THƠ do nhà sách KHAI-TRÍ xuất bản

VƯỜN HỒNG



Đề yêu đời

LỜI NÓI

*Lời nói chẳng mất tiền mua
Liệu lời mà nói cho vừa lòng nhau.*

Các cụ xưa thích thơ ghê các em nhỉ. Cái gì các cụ cũng đặt ngay thành vần thành điệu, ca dao, phong dao. v.v... thành ra dễ nhớ ghê đi. Đọc lên nghe đã thấy đầy vẻ yêu thương êm ái rồi. Vậy chị đồ các bé của chị luôn luôn nhớ được câu ca dao trên đây. Nhớ được câu đó, em đã tìm ra được một trong những cánh cửa để tiến tới con đường hạnh phúc rồi đấy.

Nhưng nói «vừa lòng» là thế nào. Bộ chị ĐPK muốn các em phải nịnh hót mọi người để cho họ vừa lòng hay sao? Không, không đấy nhé. Các bé của chị đừng có mà nhầm lẫn đấy nhé. Nịnh nọt chỉ làm cho những người ngu xuẩn họ thích mà thôi. Vì họ ngu nên họ nhầm lẫn sự tâng bốc nịnh nọt với lời khen ngợi chính đáng. Còn nếu thấy việc hay, việc tốt mà biết khen ngợi cho vui lòng người, thì phải là người có tấm lòng nhân ái, yêu đời, yêu người mới biết làm. Xưa các cụ

nói: «Người chê ta mà chê phải, đó là thầy ta. Khen mà khen phải, là bạn ta, còn kẻ nịnh hót ta, chính là kẻ thù của ta vậy».

Lời cổ nhân thật là chí lý. Nhưng lòng em tốt, muốn cho bạn làm phải, mà em không lựa lời nói nhẹ nhàng mà chê bạn, có khi bạn em sẽ coi em là kẻ thù chứ không là «thầy» đâu. Cho nên các em phải biết lựa lời. Chị thấy 2 cuốn **Đắc nhân tâm** và **Xử thế của người** nay do dịch giả Nguyễn Hiến Lê ấn hành có nói rất kỹ về vấn đề này. Các em đừng hiểu lầm «đắc nhân tâm» là cuốn sách dạy ta giả dối để lấy lòng người khác.



Không! Đó chính là cuốn sách làm khơi dậy biết bao tình cảm bác ái thương người vẫn tiềm tàng trong mỗi chúng ta. Còn gì yêu người hơn hành động tìm tòi học hỏi nghệ thuật sống để cho mọi người khác vui lòng! Vậy từ nay các bông hồng của chị nhớ nhé, các bé phải biết khen ngợi khi thấy ai làm việc tốt này, biết lựa lời nói nhẹ nhàng khiếm tốn để khuyên can bạn khi bạn làm điều gì không đúng này, và cuối cùng chị xin các bông hồng điều này nghe: Là các «Thiếu nhi V.N. là mầm non tương lai sáng ngời» phải nhớ, rằng đã là T.N. gương mẫu thì không bao giờ nói lời thô

lỗ, ghê gớm, thí dụ như: Tởm! kinh! ghê chết! v.v. Còn những câu thô lỗ hơn nữa thì cấm ngặt, đã gọi là con nhà có giáo dục là không có được dùng đó, các bé,
Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH



TAY NGỌC BÊN BẾP HỒNG

Các bạn thân mến,

Chị D.P.K đã có nói là các món ăn trong mục T.N.B.B.H của tụi mình sẽ chỉ rất giản dị ít tốn tiền và thời giờ, nên, theo đúng tiêu chuẩn đã đề ra, mục của Chị Lan phụ trách sẽ chỉ gồm các món ăn rất giản dị, và Chị Lan sẽ ráng trình bày cho thật dễ hiểu. Hôm nay Chị Lan mời các bạn làm thử món bánh này để mời ba má thưởng thức, coi tài con gái cưng của ba má, nghe các bạn.

Langue de chat BÁNH LƯỚI MÈO

VẬT LIỆU

Bột mì	30g
Đường	125g
Beurre	100g
Lòng trắng	4 quả
Vanille	1 chút xíu

CÁCH LÀM

Đánh beurre cho thật nhuyễn, cho dần đường, vanille vào. Sau cho từng lòng trắng vào đánh tiếp đến khi nào nổi thì rây bột vào trộn thật kỹ. Cho vào túi dùng vanillie tròn nặn bánh ra khay có bôi sẵn beurre. Nướng độ 15 phút. Khi bánh chín vàng, để nguội cho vào hộp kín bánh sẽ giữ được dòn lâu.

CHI LAN

VƯỜN HỒNG & VƯỜN HỒNG & VƯỜN HỒNG & VƯỜN HỒNG & VƯỜN HỒNG



BƯƠM TRONG VƯỜN

NÓI VỚI EM

Em ơi! Gác bỏ chuyện buồn,
Nằm tay với chị cho nguồn yêu
thương

Mắt em đừng để tơ vương,
Cho sầu có lẽ qua đường áo bay(?)
Kìa nhìn chim hót rất say,
Chim quên tâm sự (?) buồn hoài
mãi sao?

Em ơi! Đừng để lệ sầu,
Vì em là một mái đầu còn xanh.
Như chim kia ở trên cành...

MAI TÓC MÂY
(Thi Văn Thế Hệ trẻ Saigon)

LỜI CHO THẦY

(Kính tặng thầy Phan Quang An,
giáo sư T H Hoàng Diệu BX)

Đêm nay lạnh phủ tâm hồn
Con thấy mơ hồ nẻo cô đơn
Đôi dòng xin kính dâng thầy cũ
Từ dạo xa thầy tin vắng luôn...

Thuở trước, ngày con mới tựu
trường

Thầy trò kết lại chữ yêu thương
Những giờ phấn khởi và vui học
Thầy đã gieo mầm câu vấn vương...

Thầy bảo chúng con tập làm thơ
Bao nhiêu nét mặt cúi thần thờ
Không gian ngây ngất cùng cây cỏ
Cần bút: con ngồi ru đỉnh mơ...

Từ đó con siêng học Việt Văn
Lặng nghe thầy giảng điệu trắc, bằng
Lòng con chớm mộng: làm thi sĩ
Bước đầu con bỗng gặp khó khăn...

Hay tin thầy đổi, chợt bàng hoàng
Cung buồn rạo rạo gọi thên thang
Con như chơi với trong « huyền
thoại »

Giọng thầy đâu đây! vẫn vang vang

Con mất vui tươi của ngọc ngà
Chuỗi mộng bị chữ ôi xót xa
Con biết khi mô thầy trở lại
Tìm những tháng ngày trôi vụt qua?

Thầy nghi dạy con — nghi thật rồi
Còn đây trang vở trắng đơn côi
Bâng khuâng con đếm vần thơ cũ
Kỷ niệm êm đềm không pha phôi...

TẠ LỆ VĂN
(Ba Xuyên)

LỜI MẸ RU CON

Lời mẹ ru ngọt ngào
Bằng ngân câu ca dao
Đưa con vào giấc ngủ,
Giấc mơ hồng lên cao.

Con hãy ngủ cho say
Niềm mơ ước thật đầy.
Đời thơm như hoa nở,
Cho tròn tuổi thơ ngây.

Con hãy ngủ thật hiền,
Giấc ngủ hồng thiêng liêng.
Hồn không vương nỗi sợ
Mơ thấy mình gặp tiên

Giấc ngủ con thật hồng,
Giấc ngủ con thanh trong
Giấc ngủ không vàng vố
Giấc ngủ con thơm nồng.

Lời mẹ ru con ngủ,
Ơi, bát ngát yêu thương.
Lời mẹ ru con ngủ,
Đưa con vào thiên đường.

NGUYỄN HỒNG GIANG
(ban mê thuật)

ĐOÀN CA

MÙA ĐÔNG

TÀN THU

Rời lá thu vàng cuối ngõ xa.
Mưa qua phố nhỏ dáng em nhòa,
Hoang liêu vút dậy ngày thu chết
Thương nhớ bay qua đỉnh tháp ngà.

VÀO ĐÔNG

Gió lạnh một ngày đông chớm sang
Là thời giấc mộng sớm vô vàng,
Cho xin một chút hồn thu cũ
Mưa lại thổi giăng đĩnh gió ngàn.

ĐI HỌC VÀO MÙA ĐÔNG.

Sương mù giăng kín lối em đi
Áo len ôm ấp dáng như mè.
Thấp thoáng bên đường ai đếm bước,
Môi cười, ơ lạnh nói nắng chỉ.

NGÀY MÙA ĐÔNG

Một chút nắng hồng trên đôi vai
Mưa rơi vương vướng tóc em dài.
Chim qua phố nhỏ từ xa vắng
Mơ một dáng người, thương nhớ ai.

ĐÊM ĐÔNG

Gió lạnh cho hồn thương nhớ thêm
Đêm đông sương xuống ướt vai mềm
Tiếng kinh cầu nguyện buồn trong gió
Rời Giáng Sinh buồn trong mắt em.

NGUYỄN HỒNG GIANG
(ban mê 71)

LỜI BUỒN TUỔI THƠ

(Mến về chị Châu Thụy B. Loan)

Em về dưới mái trường xưa,
Nghe nhung nhớ ngập đong đưa vào
hồn.

Ngàn lần lệ nhớ trào tuôn.
Xa ngôi trường bé mà buồn kiếp xưa.
Tại sao em chịu nắng mưa,
Tuổi thơ ai nở cái bữa cho tan.
Mây trời màu tím giăng ngang,
Chim lồng mồi cánh ngõ ngang làm
sao.

Làm sao kể nỗi u sầu,
Làm sao ngăn chặn lệ ngâu đêm ngày.
Mất cha từ thuở đầu thai,
Mẹ đi con mới mười hai tuổi đầu.
Ngập ngừng cất bước giờ lâu,
Đứng thêm « Nhi Viện » ngàn câu ruột
mềm.

Ai ơi! Có biết rằng em?
Tuổi xanh đâu dám hát mềm đôi môi.
Nhưng mà lệ đã tan rồi,
Dấu làm chi nữa cuộc đời đắng cay?

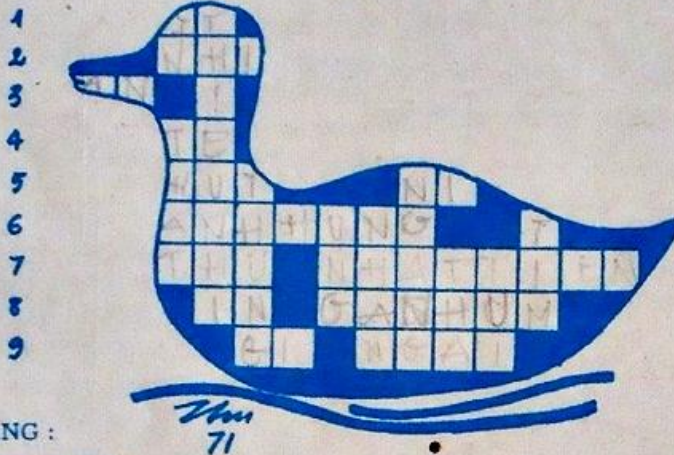
ÁO TÍM MÙA THU
(Thế Hệ Trẻ Saigon)



GIẢI TRÍ

Ô CHỮ CON VỊT

A B C D E F G H I J K L M N



NGANG :

- 1— Không nhiều.
- 2— Sau nhất.
- 3— Yên. Một gạch.
- 4— Ngã xuống đất.
- 5— Không được. Kích thước.
- 6— Người được người đời kính nể và nhờ vả. Bình không đi được.
- 7— Tên người vẽ ô chữ. Tên chú chủ biên T.N.
- 8— Ghi lại, vẽ lại. Chữ đi đôi với mặt sứa.
- 9— Di. Nơi vua ngự khi lâm triều.

ĐỌC :

- A— Tiếng kêu ngạc nhiên.
B— Sau em.
C— Sau hát. Sau em. Không đối.
D— Tuần báo ta đang đọc.
E— Một gạch. Đồ đựng nước.
F— Hát. Sau hát.
G— Bằng lòng.
H— Khi người ta cho thì mình...
I— Không đọc.
J— Một gạch. Không bắt.
K— Một tiếng đại danh từ ngôi thứ nhất, số ít.
L— Phần quan trọng trong cơ thể.
M— Ngại.
N— Sau em.

(xem trả lời trang 27)

CÂU ĐỐ KỲ NÀY

Bạn có 2 cái bình A và B dung tích cùng là 2 lít. Bình A chứa đầy nước. Bình B chứa đầy rượu.

1) Bạn múc một ly rượu ở bình B đổ sang bình A. Khuấy đều cho rượu tan hết.

2) Bạn lại múc 1 ly ở bình A (sau khi khuấy) đổ sang bình B.

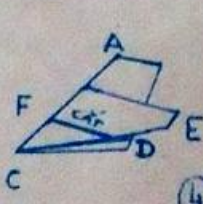
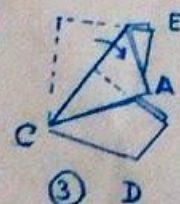
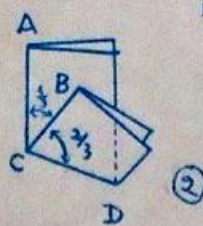
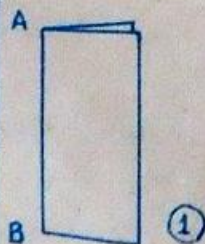
Cho rằng những giọt nước hay rượu sánh ra ngoài không đáng kể. Hỏi thể tích rượu trong bình A, so với thể tích nước trong bình B, thể tích nào nhiều hơn, ít hơn hay bằng nhau? Giải thích?

Xin gửi câu trả lời về tòa soạn trước ngày 8-1-1972. Câu trả lời và danh sách độc giả đoán trúng sẽ đăng trong Thiếu Nhi số 23.

CẮT HÌNH NGÔI SAO

Bạn gập đôi tờ giấy theo AB (H1). Gấp xéo AB theo H2 để góc ACB bằng 1/3, góc BCD bằng 2/3.

Ba phần góc này gập chung vào nhau (H3) rồi cắt xéo theo nếp FD (H4). Mở ra, bạn sẽ được một ngôi sao 5 cánh (H5).

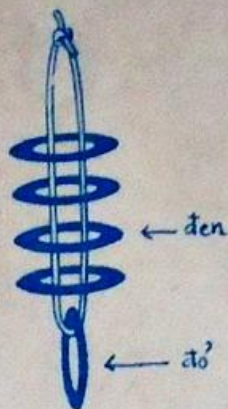




ẢO THUẬT

NHỮNG CHIẾC VÒNG HUYỀN BÍ

Không cần tháo nút dây, em có thể lấy những chiếc vòng bị cột trong đó ra một cách dễ dàng.



Dụng cụ :

- Một sợi dây dài 1m.
- Một khăn choàng.
- 4 khoen tròn nhiều màu sắc khác nhau.
- 2 khoen tròn cùng màu làm bằng giấy dễ xé rách, y hệt 4 khoen trên nhưng có màu khác (thí dụ màu đỏ).

Sửa soạn :

- Dấu khoen tròn đỏ thứ 2 trong người (nơi nào dễ lấy ra).

Thực hành :

- Cho khoen đỏ thứ 1 vào sợi dây cột lại, sau đó cho 4 khoen

tròn kia vào (hình 1).

— Nhờ một khăn giả cầm ngay chỗ mối dây (như vậy không thể lấy khoen ra được vì vướng dây và tay vị khăn giả).

— Lấy khăn choàng trên tay vị khăn giả, che khuất các khoen tròn.

— Cho 2 tay vào trong khăn, đọc thần chú (một tay xé rách khoen đỏ thứ 1, tay kia đỡ 4 khoen mới rút ra, khoen đỏ mới xé ra được dấu kỹ trong tay đồng thời em bí mật lấy khoen tròn đỏ thứ 2 ra).

— Khoen đỏ thứ 2 và 4 khoen mới rút ra được trình diện khăn giả trong khi sợi dây vẫn còn cột chặt và vị khăn giả vẫn giữ trong tay.

Chúc em thành công.

Ghi chú: Em có thể lấy bia cứng và dùng compas vẽ trên đó hai vòng tròn đồng tâm có bán kính khác nhau, vòng tròn nhỏ có thể bằng đồng bạc 10đ vòng tròn lớn bằng đồng bạc 20đ. Lấy dao lam em có thể cắt được những khoen tròn đó.

NÚI LỬA



Em cho các bạn xem một chậu (hay một tô) bằng thủy tinh, trong đó bạn đã xây một núi lửa (làm bằng xi măng, hay thạch cao rất dễ).

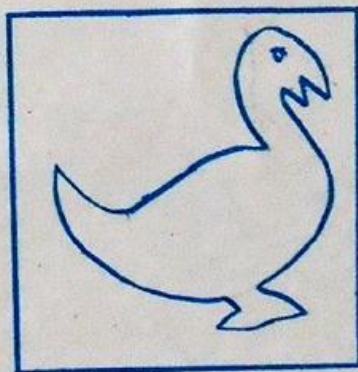
Em nói rằng em sẽ trình bày ra đây một núi lửa, phun lửa dưới đáy biển. Tất nhiên, em sẽ cắt nghĩa là phải tạo ra cảnh đó, bằng cách đặt nó dưới đáy nước, vừa nói em vừa đổ nước vô đây chậu.

Lạ thay, núi lửa bỗng phun ra một làn khói đỏ ửng, trước sự ngạc nhiên của các khán giả.

Em làm một núi lửa, nhưng giữa có đề một lọ nhỏ, đổ đầy rượu (hay la-de) có pha phẩm đỏ, đặt lại bằng một cái nút có một lỗ nhỏ. Khi chai ở dưới đáy nước, vì rượu nhẹ hơn nước, sẽ nổi lên trên, và em sẽ thấy như khói đỏ xì ra từ miệng núi lửa (coi hình).

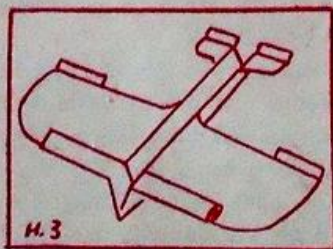
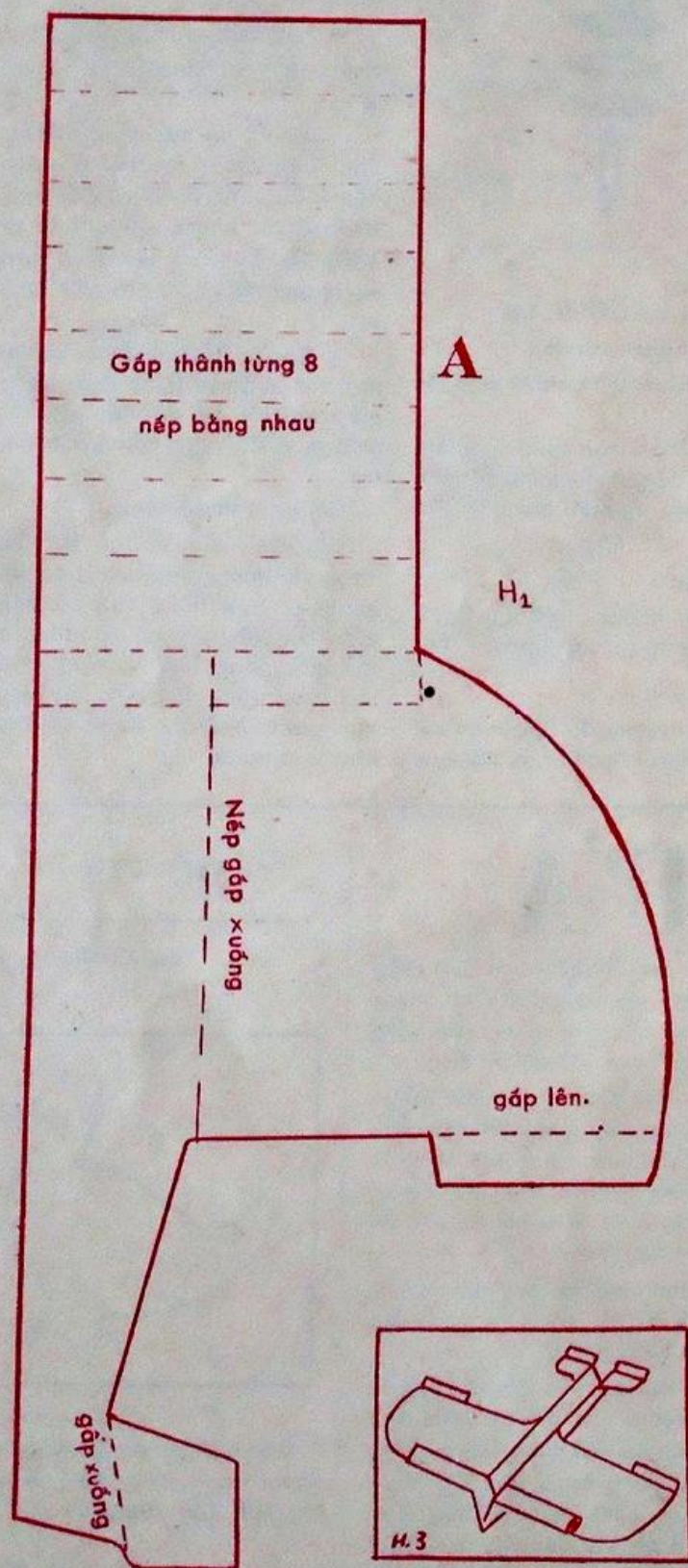
ĐỐ VUI

TRẦN LINH NGÀ



Các bạn có thể đặt con ngỗng trở lại trong cái trứng của nó với một nhót kéo không ?

(xem trả lời trang 27)



Hôm nay chúng ta xếp một cái máy bay thật giản dị, nhưng bay lượn rất đẹp. Các bạn mang dụng cụ ra đi, gồm có :

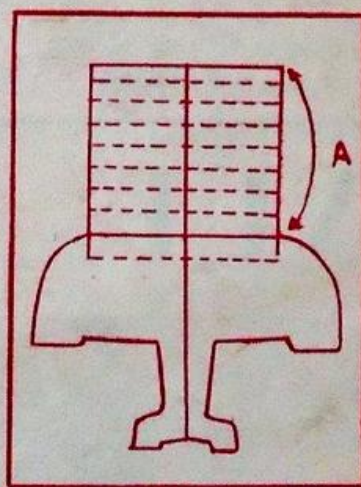
- kéo
- thước, cây bút.

— 1 tờ giấy lớn bằng tờ Thiếu Nhi các bạn đang đọc đây, có giấy « thế giới tự do » thì tốt hơn.

Bắt đầu làm nghe các bạn.

1) Trước hết bạn gấp tờ giấy làm đôi theo chiều dọc lấy bút và thước đo vẽ theo hình 1, nếu bạn căn ke chặc giống thì hay lắm. Xong bạn lấy kéo cắt theo hình.

2) Mở lại tờ giấy ra, bạn có một cái máy bay giống hình 2. Chia đoạn A làm tám phần bằng nhau bằng cách gấp đôi lại 3 lần. Cuối cùng bạn gấp phần A (đã gấp làm 8) vào cánh (chỗ chấm trong cánh là phần A gấp vào).



H.2

3) Bây giờ bạn xem tiếp hình 3, bạn lại phải gấp máy bay lại, bẻ cánh và đuôi qua 2 bên. Bạn để ý trên cánh và đuôi có phần nhỏ dư ra bạn bẻ phần đó thẳng lên. Bạn nhớ bẻ cho thẳng máy bay mới lượn.

Các bạn mang phóng thử xem, thế nào máy bay cũng bay lượn đẹp mắt. L.N. đã xếp thử nhiều cái đều thành công hết, còn điều này nữa bạn đừng làm bằng giấy mỏng nghe.

Chúc các bạn thành công.

TRẦN LINH NGÀ



Dế đực

Có thể nói tới chín phần mười sinh vật đều thuộc loại côn trùng nhưng trong thế giới nhỏ bé của chúng, với biết bao màu sắc cũng âm thanh dị biệt, chỉ có tiếng « gáy » êm đềm gần như triền miên bất tận giữa đêm khuya thường làm say mê mọi giới từ trẻ em cho tới người lớn : đó là con dế.

Dế cùng họ với cào cào, châu chấu, bọ ngựa... Nhưng đầu to, cánh cứng và xếp chồng lên nhau. Chúng sống rải rác khắp nơi, từ những vùng đất bỏ hoang, yên tĩnh như đầm lầy, đồng cỏ, các địa điểm tối âm u tới góc vườn khe cũi, đồng rơm, và nhất là ẩn nấp dưới các mảnh ván, tảng đá, bao cát, cùng những vật rỗng như lỗ hồng trong hòn gạch, ống bơ... Nhưng nơi thích hợp với chúng hơn chính là các bụi cỏ ngoài vườn.

Người ta phân ra một ngàn rưỡi loại dế to nhỏ khác nhau tùy theo màu sắc và hình thể : dế cơm, dế lửa, dế chó, dế than, dế chũi, dế đất, dế mèn.v.v... Con bé hơn cả vào khoảng một phân, lớn nhất chừng sáu, bảy phân.

Ở Việt Nam, trẻ em bắt đầu chơi dế từ lúc khởi sự mùa mưa. Ngay khi có gió mùa, những người chuyên bắt dế gồm cả đàn ông, đàn bà và trẻ em sục sạo vào những vùng đất cỏ mọc rậm rạp để chộp dế đoạn bỏ vào thùng sắt tây, rọ hay chũm bằng gỗ có lưới vây kín đem về bán cho khách hàng. Cũng có khi họ nuôi dế bằng cách trải rơm ra góc sân, góc vườn rồi chờ một thời gian nào đó là lật lên bắt dế, vì chúng thích trú ngụ nơi này.

Điều nên biết là muốn bán được giá, dế phải là những con biết « gáy » và những con biết « đá ». Trẻ em

CON DẾ

thường cố dành tiền để mua những con dế này về nuôi trong những hộp, lồng vì say mê « tài nghệ sĩ và vẻ anh hùng » của dế. Các em bỏ đất, cát vào cho dế chui rúc, đồng thời kiếm ít cỏ rác lên trên hay rau riếp cắt vụn chọn lẫn cơm hoặc gạo cho dế ăn. Có người cầu kỳ hơn vẩy lên cỏ vài giọt mật để dế giữ được hùng khí khi giao đấu.

Vì dế vô hại nên trẻ em rất khoái chơi dế, bởi vậy nhiều khi người lớn đi đâu về lại mua làm quà cho con mấy chú dế « để chúng khỏi đi coi của những khác rồi cãi nhau mệt lắm ».

Điều đặc biệt là chỉ có dế đực mới « gáy » mà thôi. Dế cái để con chưa có cánh không thể nào gáy được. Tại sao vậy ?

Người ta quen gọi là dế gáy, chứ thực tình, những âm thanh nghe thấy không phải ở mồm dế phát ra đâu. Chính những hàng răng cưa nhỏ siu từ năm chục tới hai trăm năm mươi sáu cái ở phía dưới cạnh cánh trước mới quan trọng. Tùy vào sự rung mạnh hay yếu của cánh, chúng ta có tiếng trầm, bổng. Trung bình, cánh của dế đực có thể rung theo chu kỳ từ một ngàn rưỡi tới một vạn lần trong một phút. Nhờ sự rung chuyển này tạo ra những chấn động đập mạnh vào không khí và lớp cánh mỏng qua hàng răng cưa nói trên đây nên những tiếng kêu đặc biệt. Cơ quan này được tạo hóa dành cho dế đực mà thôi, vì mỗi khi nó gáy chính là lúc nó mời gọi dế cái đấy, nhưng gọi mãi chẳng thấy gì thành thử nó cứ kêu thâu đêm tới sáng.

Làm thế nào phân biệt dế cái và dế đực ?

Dế đực thường to con, trên đầu chỗ gần cánh có khoanh vàng và nhất là cánh của nó thường lẫn lẫn chứ không phẳng mượt như dế cái.



Dế cái

Ngoài ra dế đực có hai đuôi nhỏ mọc hai bên trong khi dế cái có ba đuôi.

Theo lời các bậc lão thành thì con dế chính là « hàn thử biểu sống » rất chính xác. Nếu tiếng kêu của nó trong sáng thì khí hậu ấm áp dễ chịu, ngược lại khi trầm đục thì trời sẽ oi ả. Ở Hoa kỳ, người ta đã cũng dựa vào dế để ước đoán thời tiết.

Ngoài những lúc nghe dế « gáy », trẻ em còn cho chúng đấu nhau.

Hai con dế đực (cổ nhiên) được đưa ra giữa khoảng trống hạn chế. Chúng bị chọc tức để đánh nhau.

Thoạt đầu, các em cầm râu chúng quay quay vài vòng cho chúng choáng váng xong bỏ xuống. Đang lúc ngất mà lại gặp gịch thủ thế là chúng xáp nhau vào đá túi bụi. Nếu bất phân thắng bại, nghĩa là cả hai cùng bỏ cuộc thì mấy « ông chủ tý hon » sẽ dùng một sợi tóc hay cọng rơm ngoáy vào chân hay mình con vật khiến chúng ngửa ngáy, hăng tiết vệt nhầy xò vào con kia của loạn xạ. Trong cuộc chiến, chúng thường dùng cẳng đầy gai sắc để đá những cú vũ bão. Chúng say mê (ngay cả người chứng kiến cũng say mê nốt) choàng nhau như vậy mãi cho tới khi một con bỏ chạy hay bị chết mới thôi.

(xem tiếp trang 30)

TRIỀN LÂM NU CƯỜI

CHUYỆN TỂU

Trên xe buýt, hành khách đã đầy xe. Thế mà, một nhóm học sinh còn lên nữa. Ông soát vé liền bảo:

— Xe đầy rồi, xuống đi mấy cha nội.

Một người trong nhóm nói:

— Nếu bệ hạ bảo thần xuống. Thần nhất định không xuống nếu đầu hạ thần chưa rơi.

Ông soát vé: Dừa nào nói đấy? Xuống mau đi. Người ta đuổi đã không xuống lại còn giỡn nữa.

Người kia: Ông Trần Thủ Độ ông nói đấy. Mà bây giờ ông ấy chết rồi. Làm sao ông xuống?

Ông soát vé: ?!!!

Hàn Ngọc DIỄM THÚY
1586 Nguyễn Huệ
Gia Định

CÒN AI HƠN

Một ông hà tiện trước khi chết còn trời lại cho con:

— Con ơi! Con nhớ khắc cho ba một cái biển đồng gắn trên mộ, vì xưa kia ba cũng đã khắc cho ông nội con rồi.

Người con làm nghề thầy thuốc vừa khóc vừa hứa sẽ vâng lời cha.

Sau khi ông cụ chết, người ta thấy trên mộ ông cụ có tấm biển đồng như sau.

Nơi đây an nghỉ: cụ Nguyễn Văn X thân sinh bác sĩ Nguyễn Văn Y.

Địa chỉ 2500 đường Pasteur

Giờ coi mạch: Sáng 8g — 12g
chiều 2g — 6g.

Chuyên trị ngoại khoa, nội thương, dân ông dân bà và trẻ em.

LÊ BÁ (Saigon)

TRÈ CON

Bé Tư thấy ba cứ loay hoay sửa xe mãi.

Bé Tư mới đến gần hỏi:

— Ba à, sao ba cứ sửa xe hoài vậy.

Ba đáp: thì tại vì xe chết máy nên phải sửa.

Suy nghĩ hồi lâu bé nói:

— Chứ sao bà nội chết ba không sửa mà lại bỏ vào hòm.

Ba bé tư!...

MOA CŨNG VẬY

Tí nói với Tèo.

— Tao ghét người nào mớ nói một câu gì mà thêm một tiếng Tây hay Tàu đó.

Tèo: — Ừ «moa» cũng vậy

Tí!...

LUẬN VĂN

Thầy giáo ra đề luận:

«Các em hãy tả lại bảy ngày trong 1 tuần.»

Bé Bự viết: chủ nhật vừa qua tôi đi câu được một con cá lớn đến đổi cả nhà ăn cả tuần mới hết.

DỜI NHÀ

Trong 1 lớp học cô giáo dạy về toán đó.

Cô hỏi Tí.

— Nếu ba em thiếu Bác Tư thợ may 7.000đ và thiếu tiền nhà 3.000đ nữa thì em phải làm cách nào?

Tí đáp:

— Dạ thưa cô, thì ba em sẽ dời đi nơi khác ạ.

Cô giáo!...

TRANG NGĂN

THUỐC CHỮA BỆNH

Bác sĩ: Toa thuốc tôi cấp cho anh, đã làm anh khỏi bệnh.

Bệnh nhân: Vâng ạ! hôm nay tôi thấy khỏe nhiều rồi.

Bác sĩ: Hay lắm! Vậy ông vui lòng cho tôi mượn lại toa thuốc. Vì tôi cũng mắc bệnh như ông.

LÝ DO VÌ SAO

Tí: Xin anh làm ơn cho tôi vay 100 đồng.

Tèo: Nhưng tôi đâu có quen anh?

Tí: Vì thế nên tôi mới vay.

Tèo: ???

KHÔNG ĐỦ

Trong buổi thuyết pháp, Mục sư nói:

— Tôi đã gọi qua Phi châu 300 mục sư để cải hóa dân ở đây.

Một con chiên đứng lên:

— Như vậy không đủ vì dân da đen châu phi nhiều lắm mà gọi có 300 người làm sao họ ăn thịt đủ.

— Trời!!!

MỒ HÔI

Ba cô Năm, Sáu, Bảy vào rạp hát xem xi nê. Cô Năm than:

— Chời ơi! Nóng quá, tôi chẳng mồ hôi đâu!

Cô sáu tiếp:

— Tôi còn hơn cả chị nữa. Đờ

cả mồ hôi... mồ đây này!

Cô Bảy bủi mồm:

— Gớm, 2 chị đều nhẹ. Tôi thì cả lưng mồ hôi... dầm!!!

Một cô khác ngồi cạnh lên tiếng:

— Chu chớ! Còn tôi là đĩa rau, trộn ba thứ mồ hôi đầu, mồ, dầm vào... ăn ngon lắm ???

DẠ... GIÀ

Trong lớp, thầy bảo học sinh:

— Các trò lấy tập ra sửa bài!

Cả lớp ngoan ngoãn nói, giọng giễu cợt:

— Dạ... dạ... dà... dà...

Thầy gắt:

— Các trò làm gì thế? Lo chép bài!

Học sinh vẫn «dạ» ngoan, giọng kéo dài:

— Dạ... già... dà...

Thầy hiểu lầm, phì cười:

— Tôi như vậy mờ... dà... à ???

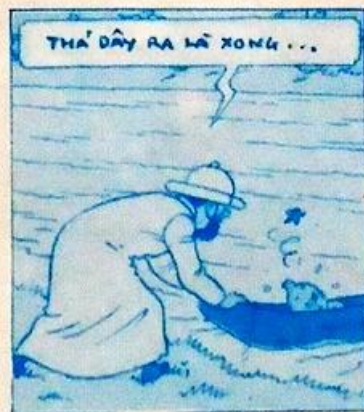
Cả lớp cười ồ...

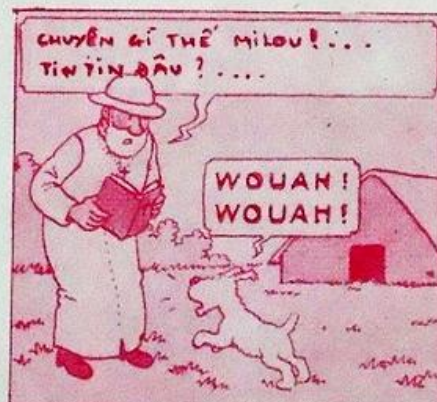
NGÔ THỊ THANH KHUÊ
335 Nguyễn Huệ
Phủ Nhuận



Kỳ này nụ cười của em LÊ BÁ được chăm nhất. Tòa soạn tặng em tập truyện NGƯỜI ĐÁ của nhà văn Lê Tất Điều.

MẠO HIỂM XỨ PHI CHÂU





em học nhạc



Các bồ thân mến,

Sau một thời gian học nhạc, chắc các bồ phải đồng ý với Hà rằng chúng ta đã biết được nhiều điều bổ ích, nhìn vào bản nhạc chúng ta không còn bỡ ngỡ nữa và cảm thấy hãnh diện với bạn bè là khác.

Các bồ còn nhớ lần trước chúng ta học đến bài nào không? Hà nhắc lại cho các bồ nghe.

Dấu chấm : Đặt ở trên hay dưới nốt nhạc để diễn tả nốt đó một cách rời rạc, nhưng nhẹ nhàng.

Dấu đinh : Hình chữ « v » ở bên trên hay dưới nốt nhạc, phải diễn tả rời rạc, nhưng mạnh mẽ.

Dấu nhấn : a) Dấu ngang (—) đặt trên hay dưới nốt nào thì phải nhấn mạnh, nhưng phải dịu dàng, êm nhẹ.

b) Dấu khép (>) đặt trên hay dưới nốt nào thì phải diễn tả mạnh dần lên, rồi giảm bớt dần dần.

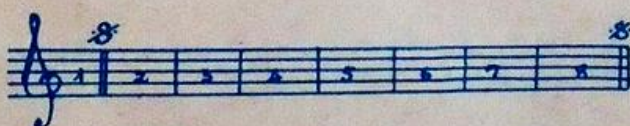
Đó, Hà ôn lại cho các bồ từng điểm một, vậy các bồ phải giữ ở mai về cho Hà nghe.

Bây giờ Hà chép tiếp bài nữa để chúng ta nghiên cứu nghe. Bài này các bồ để ý về « Dấu Hồi ».

1) → Dấu hồi tống (S hoặc X) :

Là dấu hiệu ghi cho biết phải diễn tả lại thêm một hoặc nhiều lần từ chỗ có dấu hồi.

Thí dụ 1 :



Nghĩa là :

Lần thứ nhất : Hát hoặc đàn từ ô nhịp 1 đến ô nhịp 8.

Lần thứ hai : Hát hoặc đàn trở lại từ ô nhịp 2 đến ô nhịp 8.

Thí dụ 2 :



Nghĩa là :

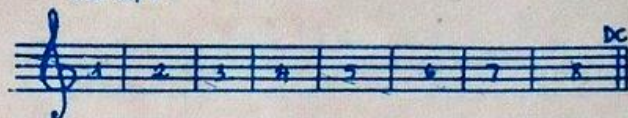
Lần thứ nhất : Hát hoặc đàn từ ô nhịp 1 đến ô nhịp 8.

Lần thứ hai : Hát hoặc đàn trở lại từ ô nhịp 2 đến ô nhịp 4 có vạch nhịp đôi và chữ « HẾT ».

II) — Chữ DC (Da Capo) :

Có nghĩa là phải diễn tả lại thêm trọn một lần nữa hoặc cho đến lúc gặp chữ « HẾT ».

Thí dụ 1 :

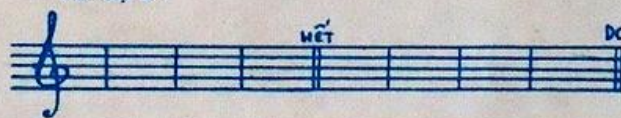


— Nhìn những dòng nhạc trên ta nhận xét thấy :

Lần thứ nhất : Hát hoặc đàn từ ô nhịp 1 đến ô nhịp 8.

Lần thứ hai : Hát hoặc đàn trở lại từ ô nhịp 1 đến ô nhịp 8.

Thí dụ 2 :



— Nhìn thí dụ 2 ta có nhận xét sau :

Lần thứ nhất : Hát hoặc đàn từ ô nhịp 1 đến ô nhịp 8.

Lần thứ hai : Hát hoặc đàn trở lại từ ô nhịp 4 có vạch nhịp đôi và chữ « HẾT ».



Một loại đàn phím thế kỷ XII

Đó là bài hôm nay của chúng ta. Hà yêu cầu các bồ học thật kỹ để khỏi lộn lộn nghe. Hà thân ái chúc các bồ vui tươi luôn và bền chí để đạt được mộng ước.

Công chúa Thủy Tiên

Truyện Nhi Đồng của QUỐC BẢO

(tiếp theo)

Thủy Tiên bàn :

— Hay chúng ta tìm cách báo tin về Hoàng Cung để Phụ Hoàng cho Thuyền Rồng ra đón chúng mình về.

— Ủ, anh đã nghĩ đến chuyện đó. Tiếc rằng Rái cá không đủ sức bơi qua biển. Trước anh có nhờ Chim Anh dò mò, nhưng nó đã ra đi cho tới nay chẳng có tin tức gì.

— Đừng trách Chim Anh dò mò. Thủy Tiên ngắt lời. Chính nó báo cho em biết, « muốn đi tìm anh thì đến núi xanh mà tìm, đến nơi có đồi hoa sim có rừng Bướm bướm là tìm thấy anh ». Nhờ vậy em đã đi tìm thấy anh.

Quốc Hùng giơ cả hai tay lên trời mà than :

— Ủi chao ! Anh dặn báo tin cho Mẫu hậu hoặc Hải âu, mà nó nhè báo cho em. Nếu trên đường đi tìm anh mà em có mệnh hệ nào, chắc anh sẽ ân hận đến suốt đời.

Hai anh em đang trò chuyện chợt có tiếng gọi léo nhéo :

— Chị ơi, chị ! Chị ơi, chị à!..

— Ủa ! Quốc Hùng ngạc nhiên — gì mà chị chị em em om xòm lên vậy ?

Thủy Tiên mỉm cười.

— Ân nhân của em đó anh ! Con cá vàng mình hồng tia đuôi đen thương em ghê lắm. Nó đã liều chết theo em trôi dạt trên dòng lưu thủy. Không có nó cứu, chắc em đã chết

đuối ngoài biển rồi đó anh !

Cô bé bước vào hang, quì xuống bên vũng nước đỡ cá vàng trong lòng bàn tay. Cá vàng nói tia lia:

— Chị Thủy Tiên ơi ! Em xin kính mừng Nữ Hoàng Cá Vàng đã tìm được người Anh yêu quý.

— Còn em—Thủy Tiên dịu dàng — em đã hết đau đớn chưa ?

— Em hoàn toàn bình phục rồi, Nữ Hoàng đừng lo !

Hoàng Tử Quốc Hùng cười cười hỏi:

— Bộ Thủy Tiên của anh đã lên ngôi Nữ Hoàng rồi sao ?

— Chứ sao ! em lên ngôi lâu rồi ạ ! Thủy Tiên đầu môi ra nũng nịu. Anh biết hông ? Tất cả cá vàng đã tôn em làm Nữ Hoàng, vì Nữ Hoàng không ngại không vương miện đó anh. Đầu đuôi thế này, để em kể anh nghe...

Thủy Tiên lần lượt thuật lại những bước gian truân trên đường đi tìm anh. Quốc Hùng chăm chú lắng nghe, chàng xúc động chia sẻ niềm thương cảm với cô em bé bỏng ngây thơ.

Câu chuyện chấm dứt cá vàng lên tiếng hỏi Quốc Hùng:

— Hoàng Tử còn nhớ em không?

— Không ! Nhưng hình như đã có gặp.

— Em đã được Hoàng Tử cứu thoát chết bữa hôm Hoàng Tử đánh nhau với Cá Sấu đó.

— Ủa ! vậy hà... (Quốc Hùng gật gù) Cá vàng... em thật đáng khen em đã ăn ở có nhân nghĩa. Về Triều ta sẽ tâu lên Hoàng Đế Nhân Từ, trọng thưởng cho em và tất cả Cá Vàng ở Bạch Thủy.

Cá Vàng vui mừng quẫy đuôi nhảy vọt lên khỏi mặt nước, bơi vòng vòng rồi lại ngóc đầu lên nói:

— Tâu Hoàng Tử... hồi nãy Hoàng Tử và nữ Hoàng yêu quý của em bàn việc tìm cách báo tin về Triều... thưa... thưa, xin giao cho em việc đó, em sẽ vượt biển, nội trong 10 ngày là về được tới Hoàng Cung. Em biết có một giếng suối nhỏ chảy vào hồ Vọng Nguyệt trong Vườn Ngự Uyển. Em sẽ chờ Hoàng đế và Hoàng Hậu ở đó.

Quốc Hùng và Thủy Tiên cảm

động. Thủy Tiên ôm ái nói :

— Liệu em đủ sức vượt đại dương không ? và nước biển mặn thì làm sao em sống nổi 10 ngày ? Chị e ngại sự hy sinh của em quá nguy hiểm.

— Em biết ở biển có một giếng lưu thủy nước ngọt và nếu không giếng bão thì nước chảy êm đềm lắm, em đủ sức vượt biển mà. Không sao hết trơn đầu chị ơi !

— Nếu thế thì tuyệt diệu. Quốc Hùng vui vẻ nhận lời. Ta đồng ý cho em về triều. Nhưng Cá Vàng, em hãy nghe lời ta, ráng đợi ít bữa nữa, để em có thời gian dưỡng sức cho thật khỏe trước ngày lên đường.

11) NIỀM VUI TRẦN NGẬP

Thế là cá Vàng từ Hoang Đảo, Vượt đại dương trở về Hải đảo Thần Tiên. Trời im biển lặng, cuộc hành trình rong suốt, không gặp một bất trắc nào cả.

Đến tảng sáng ngày thứ 10, nó về đến Vũng Rêu, quê hương của Cá Vàng. Một quang cảnh bi thảm kỳ lạ đang diễn ra ở đây. Hàng ngàn con cá, mang băng tang trắng trên đầu, đáng điệu thiều nào lơ dờ bơi quanh một cái lá sừng. Trên lá có đặt một Vương miện nhỏ tí sếu bằng San hô. Một viên hồng ngọc lớn và sáng chói lọi gắn chính giữa chiếc Vương Miện. Thì ra bấy cá vàng ngỡ là Công Chúa Thủy Tiên đã bị chết mất xác trong trận bão mới rồi, nên chúng đang làm lễ thọ tang vị Nữ Hoàng bé nhỏ dịu hiền của chúng.

Khi con cá vàng « mình hồng tia đuôi đen » đem tin mừng từ phương xa tới, thì bấy cá vui mừng náo loạn hẳn lên. Mặt nước Vũng Rêu đang im lìm phẳng lặng bỗng bị khuấy động sôi sục nhiều con cá vàng vui sướng cuống cuống, bơi lội rẽ nước phăng phăng, có con lại ngậm nước phun ngược lên trời, cũng có con quá cảm động khóc ròng đến đỏ cả mắt. Như một sức mạnh vũ bão, toàn thể cá vàng cùng hè nhau nhất loạt bơi vào Triều báo tin vui lên Hoàng đế Nhân từ.

Đoàn cá vàng do con cá « mình hồng tia đuôi đen » dẫn đầu, trùng trùng điệp điệp bơi vào Hồ Vọng Nguyệt trong vườn Ngự Uyển.

(còn nữa)

MUÔN HỒNG NGHİN TÍA

THUNG LŨNG

ÊM ĐỀM

Nhà Thụy dọn lên đôi yên tĩnh đã được 2 hôm Thụy vui ghê. Bên cạnh đôi yên bình có thung lũng êm đềm (Thụy đặt tên cả đó). Này nhá, đề Thụy kể cho các bạn nghe.

Buổi sáng, khi bác mặt trời còn ngái ngủ, thì những chú vành khuyên họa mi đã đánh thức Thụy dậy. Thụy mở tung hai cánh cửa sổ ra để đón bác gió vào. Nhìn ra xa xa, Thụy thấy thung lũng êm đềm còn mơ màng trong giấc ngủ. Những rừng thông xanh đen còn quyến luyến nàng sương mờ ảo, dịu dàng. Nhưng Thụy sẽ không đứng mơ mộng mãi đâu nhá. Thụy phải xuống nhà xúc miệng, rửa mặt nữa chứ, và Thụy dùng điềm tâm với ba má, anh Kha và chị Thủy.

Điềm tâm xong, Thụy đi chơi về phía thung lũng êm đềm. Ô! bác tuổi hôm nay dậy sớm nhỉ. Thụy ngồi bệt xuống cỏ, tháo đôi dép nhặt và thò chân vào lòng suối. Nước suối thật mát mơn man trên da thịt Thụy. Bác tuổi rì rào ca bài hát đón mừng buổi sáng. Những ngọn sóng lăn tăn đùa giỡn mi lại đôi chân Thụy. Thụy ngất một chiếc lá non và thả trôi theo dòng nước; Thụy thì thầm với bác tuổi: « Bác mang chiếc lá này về cho bạn Thụy nhá. » Bác rì rầm nhận lời.

Thụy đứng lên xỏ chân vào dép và cúi xuống nói: « Chào bác nhé bác tuổi ». Thụy tiến dần vào rừng thông đang xì xào cùng bác gió, Thụy cười mỉm:

« Thông và bác gió nói xấu Thụy đấy phải không? ».

Những cánh thông mỉm cười đưa trong gió như vậy chào Thụy. Tiếng thông reo êm đềm hòa cùng tiếng suối chảy rì rào và tiếng chim hót vang lừng. Thụy yên làm sao điệp khúc vui nhộn đó. Theo cơn gió, cánh thông rắc hoa phấn vàng nhẹ nhàng trên tóc Thụy.

Bãi cỏ non xanh rờn mát dưới chân Thụy còn đầm mùi sương thoang thoang. Vài chú bướm nhớn như vui đùa bay lượn quanh những cánh sim rừng tím tím. Thụy dạo chơi được một lúc thì đã mỏi chân. Sẵn bãi cỏ non, Thụy nằm lăn ra

ngủ trên cao trời trong và mát, vài lọn mây trắng nổi lơ lửng trôi. Thụy nằm ngắm hoa nàng đang nhay múa, reo vui trên thảm cỏ xanh non; và đợi bác gió ru Thụy ngủ dần, êm dịu...

Những tia nắng gát chiếu vào mặt Thụy khiến Thụy bừng tỉnh. Ô! Trưa rồi, Thụy phải về không mẹ là đi. Thụy từ giã rừng thông. Những con sóc nhỏ, vùi dòng suối miền hòa, cả bác gió nữa chứ. Thụy về nhá. Thụy sẽ trở lại vào sáng mai khi nắng vừa sười ăm ắp cỏ dại. Thụy đi nửa đường thì gặp anh Kha Anh í nhẩn tí:

« Sao thi sĩ làm thơ lâu thế, làm má bắt anh đi tìm ».

Thụy chỉ cười. Thôi Thụy về nhá, chào thung lũng êm đềm của Thụy. Thụy còn nghe văng vẳng tiếng suối rì rào, và tiếng thông reo từ thung lũng...

LỆ TUYỀN

Ý NGHĨ VỤN

CHO TUỔI MƠ

Những buổi chiều nhạt nắng, em đưa mắt nhìn mây trôi lơ lửng trên

vòm trời xanh ngát. Một mình em đơn độc đếm bước trên con đường Nguyễn Du cây dài bóng mát, em lạc loài trở về Gia Long con phố ngập đầy nỗi buồn chênh vênh. Ôi! Chiều công viên nắng chia nửa bãi. Em giận Thủy, có phải vậy không? Hay là...

Gió thổi mênh mang trên cành lá, tiếng lá xào xạt khô khan. Những giọt nắng loang lổ trên đường gập gềnh trong hồn em, một cái hồn đầy đá sỏi. Em ghét quá...

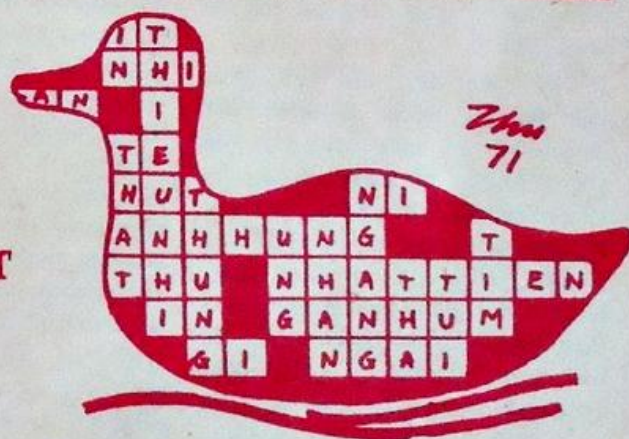
Lá sầu đông đông đưa, em nghe lòng vơi vơi với nỗi nhớ nhung của thuở mười ba. Hai năm rồi, em nghe hồn đi chơi với, nước mắt chực cay khi trông thấy một đám bạn bằng tuổi em đi chung với nhau nói cười vui vẻ. Em ghen tức mà nghe nghẹn ngào. Em có giận Thủy không? Sao em nghe rã rượi, hai bàn chân muốn quỵ.

Không! Chẳng thể nào được, em mười lăm, tuổi còn đang mơ. Em hăng hái bước về nhà. Dần dần xa vắng... Ngồi trên xe lam, mắt em muốn nhắm ghiền lại. Em mơ ngày mai... Vắng, một ngày mai đầy nỗi vui mừng, sung sướng.

THUỖ THANH TÂM
(Thế Hệ Trẻ Sàigon)

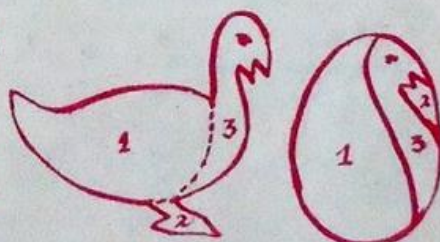
Ô CHỮ

CON VỊT



TRẢ LỜI CÂU ĐỐ

Các bạn chỉ việc lấy kéo cắt theo đường chấm chấm, con ngỗng rời ra 3 phần. Và sắp vào đúng theo hình vẽ.



CUỘC
THI
SÁNG TÁC



GIẤC MƠ
MÙA ĐÔNG

Nhi thức dậy thật sớm. Buổi sáng chớm thu trời lạnh lạnh. Cái lạnh se sắt của cao nguyên làm Nhi trở nên lười biếng. Cô bé nằm mãi trong chăn, co hai đầu gối lên tận ngực. Bàn tay để ra ngoài buồn buốt lạnh. Nhi áp tay lên má, cái lạnh làm Nhi rùng mình nhưng chỉ một lát, cô bé thấy dễ chịu lại ngay.

Hình như có một cơn mưa bụi ở ngoài. Qua khung cửa kính, Nhi thấy bầu trời mù sương và khung kính lấm tấm những hạt nước bé li ti. Nhi nhìn mãi ra ngoài khung cửa. Sương vẫn mù và mưa vẫn bày, cái chớp nhọc của những cây thông mờ mờ đứng lặng yên trong mưa nhưng những dây ti gân yếu ớt đỏ thắm những hoa thì lung linh... Nhi không nhận định rõ ràng được giữa lúc còn ngái ngủ.

Nhi ngồi dậy, nhà vẫn hoàn toàn yên lặng. Chưa ai dậy cả sao? Nhi tự hỏi và khép hai vạt áo len khép lại... Cô bé loạng choạng ra khỏi phòng và đi đến phòng rửa mặt. Ngang qua phòng khách, Nhi thấy mẹ ngồi yên lặng bên tách trà nóng. Hình như mẹ đang nghĩ gì nên không thấy Nhi. Mặt mẹ buồn rười, lúc nào cũng như thế cả. Nếp sống sang giàu không làm cho mẹ sung sướng được. Mẹ vẫn nhớ, vẫn luyến tiếc cuộc sống ngày xưa, nghèo về vật chất nhưng hạnh phúc tràn đầy, .. Chưa già mà mỗi lần mẹ cười, hai bên mắt mẹ đã thoáng vài nếp nhăn. .. Nhi ngậm ngùi thương mẹ và chợt muốn khóc. Cuộc sống sao mà buồn tẻ và chán ngán. Nhi nhớ lời Huỳnh Hoà, đứa bạn thân xa gia đình... «Nội trú không buồn và chán như tao nghĩ, buổi sáng dậy lạnh thật đấy,

nhưng chúng tao ngồi lại một lũ nói chuyện quên cả lạnh... Thật thích, mà lúc mới xách vali đến đây, tao đã sắp đặt một cuộc sống không tình cảm... Như thế, tao nghĩ dù sao, tao vẫn còn một chút ấn tượng đẹp về gia đình... Không phải tao hy sinh vì cái ấn tượng ấy nhưng nếu gia đình mà chôn chân tao, tao sẽ nổi loạn... Đến đây tao mới thấy, ở nhà vẫn sướng và tao tiếc, nhưng tao thích được tiếc như thế...» Huỳnh Hoà nói không đầu không đuôi, lúc thì thích nội trú, chán ghét gia đình đến cùng cực, lúc lại thấy thương cuộc sống ở nhà... Mà hình như, gia đình Hòa vẫn không lười cuốn Hòa bằng nội trú được còn Nhi thì sao? Nhi như run lên... Nhi thấy mặt mình nhạt nhòa nước mắt trong tấm gương phía trên lavabo... và Nhi như thấy cả cuộc sống của Nhi lần lượt diễn qua ấu thời trong tâm trí Nhi thật lơ mơ. Hình như là một cuộc sống êm đềm hạnh phúc. Rồi ba ẵm Nhi ra, ba xây lại nhà cửa, thay đổi cả cuộc sống. Ba đi chơi ở những nhà hàng sang trọng. Ba mẹ xung đột từ đó. Những vụ cãi nhau xảy ra ngày một. Mẹ chán rần, buồn xuôi tất cả. Mọi việc trong gia đình, mẹ để lại cho Di Năm trong coi. Di Năm làm việc như một cái máy. Nhi gánh chịu hậu quả của những vụ xung đột. Ba lo kiếm tiền và ăn chơi, mẹ sống như một chiếc bóng. Nhi phải thờ cái không khí ngột ngạt ba mẹ tạo ra... Nhi thêm sự sẵn sàng, tình thương của ba, Nhi nhớ những ngày cuối tháng, ba gọi Nhi hỏi sơ về chuyện học, những lần đưa phiếu điểm cho mẹ ký với vài lời khen, nhủ nhủ của mẹ. Đó là những lúc Nhi được gần ba mẹ... Cuộc sống chỉ có thể thối ư? Nhi rớt dần vào trạng thái cô đơn hoàn toàn, nhất là những ngày chập chững bước vào tuổi mười sáu như bây giờ...

Di vắng như một cuốn phim quay đi quay lại trong đầu Nhi. Làm sao Nhi quên được những lần ba mẹ cãi nhau để rồi mẹ khóc, Nhi khóc, những ngày mùa đông lạnh giá Nhi ngồi một mình, co ro bên lò sưởi trong gian phòng rộng, làm sao Nhi quên được hình ảnh con bé Trần

Châu dựa đầu vào vai mẹ nó ngồi đan áo, thiu thiu ngủ, vành môi của nó trễ ra vừa dễ yêu, vừa nũng nịu, cuốn vở nằm hờ trên tay; mà Nhi thấy lúc đến mượn vở. Hình ảnh ấy đập vào đầu Nhi chát chúa, ám ảnh Nhi mãi, để rồi những đêm trời lạnh Nhi cuộn mình trong chăn khóc một mình, âm thầm... Không duyên cớ. Những lần khóc âm thầm như thế đưa Nhi đến một quyết định, một dứt khoát. Nhi sẽ xin ba mẹ vào nội trú. Nội trú buồn thật, nhưng Nhi không dễ cô đơn như ở nhà. Và tối qua, Nhi đã thực hiện Nhi nhớ như in tối ấy, mẹ lặng lẽ ngồi đọc sách, Nhi đưa mẹ ký phiếu điểm xong, Nhi ngồi chờ một lúc để nói cho mẹ quyết định của mình. Nhi gọi khẽ.

— Mẹ... mẹ...

Mẹ quay lại

— Gì nữa hở Nhi?

Tự nhiên những lời đã sắp sẵn trong đầu chợt bay đi mất Nhi tái mặt, run rẩy. Mẹ hỏi:

— Con đau à...

Nhi lắc đầu thiểu não, Nhi nhìn chung quanh, căn phòng vẫn rộng và vắng vẻ như ngày nào nhưng một cái gì khác thường, tha thiết chặn Nhi lại Nhi ứa nước mắt và vụt đi nhanh về phòng. Cô bé khóc rất nhiều cho sự đại đột của mình (?) Nhi hình dung ra ánh mắt mẹ lúc ấy, ánh mắt nhìn khi nao nao thông cảm... Phải chăng ánh mắt mẹ đã kéo Nhi lại, phải chăng Nhi vẫn còn tình thương của mẹ? Phải chăng gia đình không phải là một địa ngục? Gia đình vẫn là một tổ ấm kéo giữ Nhi lại được? Nhi khóc mãi cho đến lúc thiếp đi trong tấm chăn hồng êm ái....

NGUYỆT QUẾ

Một kẻ lạ mặt hớt hải chạy như bay lại trước một nông dân, hấp tấp hỏi:

— Vùng này có chó đen không?

— Không!

— Có mèo đen không?

— Không!

— Có gà đen không?

— Không!

Hắn la lên:

— Thôi chết rồi. Thế thì tôi vừa cần chết một ông linh mục!

NGHỆ THUẬT ĐỌC SÁCH

(tiếp theo trang 8)

cuộc đời để tìm bạn. Khi đã tìm ra các bạn, chọn lựa, thích hợp rồi thì nên cùng các bạn lui về chỗ yên tĩnh. Thân mật với một số tác phẩm của vài nhà văn thích đáng cũng đủ làm cho cả một cuộc đời được dồi dào.

Điều thứ hai, là trong việc đọc, phải dành một phần lớn cho các tác phẩm trứ danh. Lẽ phải và cũng là lẽ cần thiết và tự nhiên, nên chú trọng đến những nhà văn cùng thời đại mình. Chính trong các nhà văn đó mà chúng ta kỳ vọng tìm thấy những người bạn có những băn khoăn, những nhu cầu như chúng ta. Song đừng để cho làn sóng của những cuốn sách ít giá trị xâm chiếm lấy mình. Số những tác phẩm danh tiếng rất nhiều, không bao giờ chúng ta biết hết được. Chúng ta hãy tin cậy ở sự chọn lựa của các thế kỷ đã qua. Một người có thể lắm, một thế hệ có thể lắm nhưng cả nhân loại không thể lắm. Homère, Shakespeare, Molière, chắc chắn là những người xứng đáng với danh tiếng của họ. Chúng ta sẽ chuông các tác giả này hơn là các nhà văn chưa chịu sự thử thách của thời gian.

Điều thứ ba là biết chọn thức ăn tinh thần. Mỗi một tâm trí có một thức ăn riêng. Chúng ta nên học nhận ra những ai là tác giả của mình. Họ khác hẳn với những tác giả của bạn bè chung quanh. Trong văn chương cũng như trong tình yêu, ta phải ngạc nhiên vì sự chọn lựa của người khác. Chúng ta cần trung thành với các tác giả đã thích hợp với mình. Về phương diện này, chúng ta mới là những người xét đoán đúng nhất.

Điều thứ tư, là trong khi đọc sách, bất kỳ lúc nào có thể được, nên có một không khí trầm lặng,

trang nhã, như trong một cuộc hòa nhạc hay một buổi lễ long trọng. Đọc sách không phải là xem một trang, bỏ đấy để nói chuyện, rồi cầm lại sách trong khi tâm trí còn vẩn vơ, xếp lại để đến ngày mai. Người biết đọc sách để ra những buổi tối nhiều thì giờ yên tĩnh. Họ để dành cho một tác giả yêu mến một buổi chiều chủ nhật mùa đông. Trong khi du lịch bằng xe lửa, họ có dịp đọc lại một hơi cuốn tiểu thuyết của tác giả giá trị, thích thú khi thấy lại một vài câu, vài đoạn mến yêu.

Điều thứ năm, là phải tổ mình xứng đáng với các tác phẩm lớn, vì đọc sách cũng như yêu

duyên, người ta chỉ tìm thấy những gì mình đem lại. Các sách điểm tình chỉ làm cho những người thiên về tình cảm ưa thích, hay là những thanh niên còn đang hy vọng, thắc mắc tình yêu chớm nở. Không gì cảm động bằng thấy một thanh niên, năm rồi chỉ đọc những chuyện phiêu lưu, trinh thám, bỗng nhiên thay đổi sở thích, cầm đến Anna Karénine, vì từ đây họ biết thế nào là hạnh phúc và đau đớn của tình yêu.

Nghệ thuật đọc sách một phần lớn là nghệ thuật tìm lại cuộc đời trong sách và nhờ sách mà hiểu thêm cuộc đời.

ANDRÉ MAUROIS
Hàn Lâm Viện Pháp

CHIM VÀ MÙA ĐÔNG

Loài chim rất tinh khôn và ít chịu lạnh, nên mỗi lần biết trời sắp lạnh thì nó đem cả đoàn thiên di (đi cư) về miền nóng.

Ở bên Pháp người ta ghi nhận rằng năm nào cũng như năm nào, các con chim sơn ca (alouette) thiên di vào những ngày đầu tháng mười, loài chim hồng tước (linotte) và chim mai hoa (pinson) thiên di trước ngày 5, rồi đến chim hoàng tước (verdier); những con chim bạc má đen đầu (mésanges charbonnières) lại ra đi trong vòng từ ngày 7 đến ngày 10, chim kim oanh (chadonnerets) thì đợi sau ngày 11, chim rẽ gà (bécasses)

và các chú diều (buses) thiên di trong mấy ngày 15, 16; sau đó là loài quạ khoang (corneilles) và quạ đen (freux). Chim chia vôi (bergeronnettes) và chim sẻ vàng (tarins) đợi ngày 25 tháng 10 mới đi. Rồi đến ngày 12 tháng 11 thì các cô chim cút (cailles) cuối cùng chậm chạp kéo hết lực lượng về châu Phi ấm cúng.

Như thế đến giữa tháng 11 thì nước Pháp không còn con chim nào phải đợi đến mùa xuân năm sau chúng mới trở lại.

(Theo Josse Alzin trong 'Le livre de ma joie', trang 28)

Ỗ NHI



— Đừng tưởng bở. Có những đứa đi câu lại không biết đọc, biết viết.

THẮC MẮC CỦA EM

(tiếp theo trang 2)

nguyên tắc căn bản do phát minh của một người Đức tên là Pfleumer, vào năm 1927. Theo nguyên tắc này thì khi một chất sắt, hoặc Oxyt sắt đi động trước nam châm, nó sẽ giữ nguyên được tính nam châm mà không mất. (nguyên tắc đề ghi âm). Sau đó lại cho chất Oxyt sắt vừa được luyện thành nam châm chạy qua một mạch dây dẫn điện (chưa có dòng điện trong mạch) thì chất Oxyt sắt sẽ đóng một vai trò ngược lại: nó làm cho nòng sắt trong ống dây trở thành nam châm và ống dây nhờ thế sẽ nảy sinh một dòng điện. Chính dòng điện mới nảy sinh này sẽ tái tạo âm thanh (nguyên tắc đề phát âm).

Từ nguyên tắc căn bản kể trên, năm 1927, Ông Pfleumer cho một băng nhựa bằng plastic có tráng một lớp Oxyt sắt thật mỏng (bề dày của băng nhựa là 3/100mm thì bề dày của Oxyt sắt là 2/100 m/m). Tín hiệu âm thanh dưới hình thức sóng sẽ chạy tới bộ phận ghi âm gồm các vòng dây cuốn quanh một lõi sắt tròn. Lõi sắt tròn phát sinh nam châm.

Khi băng nhựa lướt qua khe điện lúc ghi âm thì lớp Oxyt sắt sẽ được luyện thành nam châm, và trên mặt băng nhựa xuất hiện vô số nam châm cực nhỏ dài cỡ 1/100 đến 1/1000 milimét được định hướng theo chiều nhất định tùy theo nam châm điện ảnh hưởng đến nó. Băng nhựa có nam châm như vậy nên gọi là băng từ tính (bande magnétique).

Lúc phát âm, băng nhựa chạy từ từ qua một khe điện.

Các vòng dây quanh lõi sắt lúc này không còn có dòng điện chạy qua nữa. Nhưng lớp oxyt sắt trên băng đã được luyện thành nam châm làm các vòng dây nảy sinh một dòng điện (y hệt như dòng điện lúc ghi âm). Dòng điện này sẽ chạy đến một máy

khuếch đại (ampli) rồi đến loa (haut parleur) làm bản rung ở loa tạo thành âm thanh y hệt lúc ghi âm.

Muốn xóa âm thanh, tức là xóa lớp từ tính trên băng nhựa, băng phải chạy qua một bộ phận xóa. Bộ phận này tương tự như bộ phận ghi và phát âm, nghĩa là có một lõi sắt tròn, quanh có cuộn dây điện. Nhờ ảnh hưởng của từ trường xoay chiều, lớp từ tính trên băng nhựa bị mất đi và lớp oxyt sắt trở thành trơ trắng như lúc chưa bị ghi âm lần nào để sẵn sàng cho một lần ghi âm mới.

Vấn đề được trình bày như ở trên chỉ là giản lược đề dễ hiểu thôi. Thật ra còn phức tạp hơn nhiều.

HỎI: 1) Tại sao nam châm lại hút sắt và thép? Tại sao một thời thép chà sát trên một cực nam châm, thời thép sẽ trở thành nam châm, còn một thời sắt thì không?

2) Em nghe nói ở bên Mỹ lại có thêm một Disneyworld nữa. Vậy Disneyworld và Disneyland khác nhau thế nào?

NQT (Nha Trang)

ĐÁP: 1) Trong thiên nhiên có một loại oxyt sắt (oxyt từ thiết, công thức Fe_3O_4) có tính chất hút được sắt, người ta đặt tên cho loại oxyt sắt này là nam châm thiên nhiên; Và tính hút sắt được gọi là từ tính. Từ tính của nam châm thiên nhiên có thể truyền sang một thời thép (tức là sắt có lẫn 1 phần trăm than) làm thời thép cũng biến thành một nam châm (gọi là nam châm vĩnh cửu). Nhưng một thời sắt non (tức là sắt nguyên chất) thì chỉ có từ tính lúc tiếp xúc với nam châm, khi rời thời nam châm ra, từ tính của thời sắt non cũng mất đi theo, vậy thời sắt non chỉ là một nam châm tạm thời. Vì thế sắt non được dùng để chế tạo

nam châm điện (như trong chuông điện). Chỉ khi có dòng điện chạy qua, sắt non mới trở thành nam châm, (hút dùi gõ vào chuông). Khi dòng điện bị ngắt, sắt non mất từ tính (nhả dùi ra khỏi chuông). Tóm lại thép có thể luyện thành nam châm vĩnh cửu còn sắt non chỉ luyện thành nam châm tạm thời.

2) Họa sĩ kiêm Nhà sản xuất điện ảnh Walt Disney chuyên dựng những chuyện thần tiên cho trẻ em qua sách báo và phim ảnh. Tất cả thế giới thần tiên ấy được mang tên là Disneyworld. Nay người ta dựng các khung cảnh trên phim, trên tranh vẽ bằng những kiến trúc thật trên một khoảng đất thì khoảng đất này gọi là Disneyland. Vậy Disneyland là chỗ để thực hiện Disneyworld.

B.K.

DỄ

(tiếp theo trang 21)

Đá dễ cũng là một trong những thứ giải trí của người Á đông từ xa xưa. Trong những cuộc đấu như vậy, nhiều người cá những số tiền rất lớn căn cứ vào thái độ hung hăng và khả năng đá của dễ, vì có con nhảy lên thật cao, đồng thời đá cho địch thủ những đòn chí mạng trong một khoảng cách vừa tầm.

Ở nhà quê, người ta hay đất dễ, cào cào, châu chấu dễ chiến lên ăn. Điều đó chẳng có gì là lạ, vì tại Hoa kỳ, các bạn có thể mua hộp xúc cù là bao bọc bên trong một con ong hay kiến làm tại Thụy Sĩ, kẹo cào cào của Nhật Bản hoặc kẹo sâu chiến nhập cảng từ Mỹ Tây Cơ.

Trở lại chuyện dễ, mùa dễ ở Việt Nam kéo dài trong ba tháng: tháng Năm, tháng Sáu và tháng Bảy nhưng cũng tùy theo mưa sớm hay trễ.

Trong những ngày trước mùa mưa, dễ cái rất bận rộn đẻ trứng. Những trứng này trải qua mấy tháng trời sẽ trở thành ấu trùng rồi biến ra kén (tức là sắp thành dễ con). Tùy theo loại dễ, những kén sẽ nở sớm muộn rồi trưởng thành để tiếp tục « gáy », sinh sản và chết.

ĐẶNG HOÀNG
Sưu Tầm

Đường lên núi THIÊN MÃ

(tiếp theo)

Không giỏi sao được khi hân có đầy đủ khả năng để nghiên cứu rành rọt cả xấp tài liệu của giáo sư Thomas Vincent. Giáo sư là người Pháp, di cảo của giáo sư dĩ nhiên phải viết bằng tiếng Pháp. Bằng có là mười trang giấy do hân ta để lại là mười trang tiếng Pháp. Chỉ suy một điều ấy, chị cũng có thể đoán ra rằng hân chỉ dợt lốt Tâm què. Chính vì vậy, chị đã không thấy cần thiết bắt hân phải trả lời câu hỏi thứ ba mà chị đã đặt ra trong lúc nói chuyện. Tuy vậy vấn đề cần thiết bây giờ là phải xem hân là ai? Thuộc về phe nào? Nhân viên phục vụ cho Hội Hoa Phù Dung hay là một kẻ đứng trong một lực lượng thứ ba? Lực lượng ấy gồm những ai? Tổ chức thế nào? Theo đuổi những mục đích gì? Còn Tâm què thứ thiệt tức Nguyễn Tư Tâm tức Tâm Tư bây giờ ở đâu? giữ vai trò gì trong cuộc chạy đua mỗi lúc một thêm phức tạp này.

Kể từ hồi 4 giờ chiều hôm kia từ lúc tòa soạn báo Ánh Sáng nhận được cú điện thoại báo tin Đông Hưng vượt ngục cho đến bây giờ, thời gian trôi qua mới tròn 26 tiếng đồng hồ mà chị đã dồn dập đứng trước biết bao nhiêu sự kiện. Đến

buổi tối sau khi đưa thằng Sơn về và ra tiệm ăn vội bữa cơm chiều chị ngồi vào bàn ghi chép tất cả vào một tờ giấy, sắp xếp theo thứ tự để có thể dễ dàng suy luận hơn. Nội dung tờ giấy ấy như sau :

— 4 g chiều ngày 7 : Điện thoại của ông Mạc Kính báo tin Đông Hưng vượt ngục.

— 19 giờ : Bản tin giờ chót của Báo Ánh Sáng phát hành.

— 21 giờ : Đi ăn cơm gà với Sơn, gặp Tư Bạch Đằng, Bác Tín.

— 22 giờ : Theo rồi — Tư Bạch Đằng “pan” xe, đánh rớt bao thư gửi cho công ty ấn loát Hai Cây Dừa.

— 22 giờ 30 : Mất dấu Tư Bạch Đằng, trở về nhà nhận được điện thoại của ông Thanh Tra Mạc Kính hẹn hôm sau 9 giờ.

— 22 giờ 45 : đi ăn kem với Sơn để suy nghĩ về nội dung bài thơ lục bát.

— 23 giờ 15 giải xong lá mật thư. Nội dung : « Tài liệu mất hết. Lùng gấp Tâm què để châu về hợp phở ».

— 23 giờ 30 : Sơn được rú đi coi đánh lộn ở quán Má Tư Mập — Sơn khám phá ra công ty ấn loát Hai Cây Dừa chỉ là nơi phổ biến tin tức của Hội Hoa Phù Dung — Bản tin ẩn dưới bài thơ lục bát thuộc chia khóa số 7. Bản tin này được phổ biến sớm nhất vào lúc 18 giờ chiều, trước khi bao thư của Tư Bạch Đằng bị đánh rơi (22 giờ)

— Ngày 8, 9 giờ sáng : tiếp ông Thanh Tra Mạc Kính ông ta xác nhận mở chiến dịch bong bóng bay, thả Đông Hưng để truy tìm tài liệu của giáo sư Thomas Vincent. Nhờ ông Mạc Kính điều tra lý lịch Tâm què.

— 10 giờ 30 : gặp Sơn — Sơn tiết lộ sự kiện thu nhặt được ở quán Hai Cây Dừa (ghi ở trên).

— 17 giờ : Nhận được lý lịch của Tâm què do sở an ninh quốc gia cung cấp.

— 17 giờ 30 : Tiếp Tâm què dưới lốt một ông già 60 — Tâm què đề nghị hợp tác để khai thác tài liệu của giáo sư Vincent — Nhận giữ 10 trang bút ký của giáo sư để

xác nhận tài liệu này không phải là tài liệu giả.

Qua những sự kiện dồn dập xảy ra liên tiếp ở trên, chị Thu Dung thấy cần phải lần lượt tìm câu trả lời cho những câu hỏi được tuần tự đặt ra như sau :

1) Người đóng vai ông già 60 tự nhận là Tâm què, đích thực là ai ?

2) Tâm què hiện nay ở đâu ? Đóng vai trò gì trong cuộc chạy đua này ?

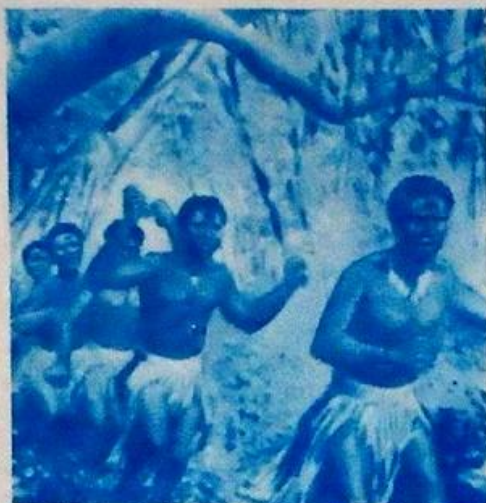
3) 10 trang tài liệu của giáo sư Thomas Vincent này có đích thực là di cảo của giáo sư hay không ?

4) Nên hay không nên nhận lời hợp tác với Tâm què (tức ông già mới tiếp chuyện) ? Nhận hay từ chối thì có lợi gì ? có hại gì ?

5) Có nên thông báo câu chuyện đề nghị hợp tác này với ông Thanh Tra Mạc Kính hay không ? Thông báo thì có lợi gì ? Có hại gì ?

Chỉ mới phác sơ một vài sự kiện và một vài câu hỏi, chị Thu Dung đã thấy đầu nóng rực như hun lửa. Mồ hôi của chị vã ra, chảy đầm cả những chân tóc. Chị buông bút xuống và nằm ngả dài trên ghế xích đu. Chị cố nhắm mắt lại để cho trí óc được nghỉ ngơi đôi chút, nhưng càng xua đuổi những ý nghĩ lộn vờn ở trong đầu, chị càng thấy từng sự kiện như nhẩy múa lộn xộn trong trí óc. Bực dọc, chị vùng dậy vào phòng tắm lại ngâm mình thật lâu ở trong nước lạnh. Đồng thời vận thật nhỏ một băng nhạc êm dịu. Âm thanh nhẹ nhàng, khoan nhặt như làm cho chị thấy bình tĩnh lại. Và đến lúc ngồi ở trước bàn trang điểm chải đầu, chị thấy đầu óc của mình thanh thản hơn. Chị tìm được ra ngay câu giải đáp tạm thời cho thắc mắc thứ nhất : « Người đóng vai ông già, mạo nhận Tâm què là ai ? »

Muốn biết được lý lịch của kẻ này không gì tốt hơn là ghi lấy dấu tay của hân rồi nhờ phòng sưu tra của sở An Ninh quốc gia truy cứu họ. Đây là một phương pháp tuy không mới mẻ gì nhưng sự đặc dụng của nó cho tới nay không còn ai chối cãi được. (còn nữa)



TIẾNG HÚ

TRÊN ĐỈNH NON

CHÀ - HÓC

• VŨ HẠNH •

(tiếp theo)

Ông già Ka Đíp nhà cái ống vó hỏi tiếp :

— Bấy nhiêu con trâu chưa làm no bụng nó sao ?

Anh Kiu hần học :

— Hay là Sa Keo không gặp con qui ?

Chị Đất và ông Ti Meo cũng tranh nhau nói một lần :

— Sa Keo hãy trả lời đi ! Trả lời cho dân làng đi !

Lúc ấy Sa Keo mới chống cánh tay vào thân khung cửa đứng lên. Đào cặp mắt xuống đám người lố nhố ở dưới, lão nói :

— Ma qui đã trả lời rồi,

Rồi lão dừng lại, ho lên sù sụ.

Ông Ti Meo hỏi :

— Trả lời làm sao ?

Sa Keo tăng hăng, nói bằng cái giọng khàn khàn quen thuộc của lão :

— Ma qui thềm ăn trâu trắng cho mau lành bệnh. Cúng thềm hai con trâu trắng thì nó sẽ đề ta yên.

Xu Bân gần giọng hỏi lớn :

— Có thật vậy không ?

Sa Keo cười lớn :

— Ma qui đâu thềm nói dối với người.

Xu Bân lại nói :

— Nhưng ăn trâu rồi nó còn nói dối thì chúng ta biết làm sao ?

Sa Keo lớn tiếng :

— Có ta ở đây, ta chịu đoan chắc là ma qui sẽ giữ lời. Nếu không, ta phải bồi thường các con mỗi lại cho các người đấy.

Xu Bân la lớn :

— Được rồi. Sa Keo đã hứa với dân làng ta như vậy, dân làng tin ở Sa Keo.

Nếu qui không chịu giữ lời thì Sa Keo phải bồi thường.

Ông Bu Then bảo mọi người :

— Thế là được rồi. Sa Keo đã nói trước mặt chúng ta vậy đó. Dân làng hãy yên cái bụng mà về ngủ đi.

Mọi người nghe theo, riu riu trở về nhà sàn của mình. Tiếng hú vẫn cứ vang dội lồng lộn như con thú dữ không hề muốn nuốt chửng hết cây rừng đá núi.

Buổi sáng khi lão Sa Keo cỡi ngựa của ông chúa làng đi được một lát thì anh Xu Bân tỏ ý muốn đi theo lão xem sao. Ông Bu Then bảo :

— Hôm nay ta chắc lão phải đi lo thu xếp chuyện con ngựa mất hôm qua. Sau đó lão lên Chà Hóc lấp hang trở lại đề cho yên lòng dân làng. Ngày mai lão mới dắt trâu đưa đến chỗ hẹn. Đi theo hôm nay có ích gì đâu. Lỡ lộ chuyện ra, nó sẽ giữ gìn càng khó khăn hơn. Hãy đợi ngày mai.

Anh Xu Bân thấy ông Bu Then nói có lý nên hôm đó anh ở nhà dẫn con ngựa ở xuống suối tắm rửa rồi đưa vào rừng cho nó ăn cỏ. Anh cắt cỏ non để dành cho nó ăn suốt đêm nay và thêm cho nó ít thóc. Đoạn anh cột nó ở chỗ nhà mồ xa nhất, sau buôn. Từ hôm tiếng hú nổi lên ít ai dám đi quanh quần xa nhà nên không sợ lộ. Sa Keo buổi tối mới về, và lúc trở về lão thường say mèm.

Lúc trời sụp tối dân làng đã thấy Sa Keo ngật ngà ngật ngưỡng ở trên lưng ngựa tiến vào trong buôn. Lão ghé lại nhà ông Kiu, đòi ăn một miếng nai khô, rồi đứng ở trên sân cao lão nói bô bô cho dân làng biết :

— Con qui đã chịu nghe lời ta rồi. Đêm nay nó sẽ không còn hú nữa. Dân làng nghe đây : chuẩn bị ba con trâu trắng ngày mai ta đưa đi nộp. Qui sẽ đề yên cho buôn ta được làm ăn.

Mờ sáng hôm sau trâu của ông Cheo, của ông Y Roát và ông Bu Núp được đem ra suối tắm rửa.

Mặt trời lên được một sào, Sa Keo đã đeo bùa vào, khật khưỡng ra đánh trâu đi. Đội lão đi khuất, Xu Bân mới cùng Kha Li ra sau nhà mồ lấy ngựa. Thằng bé ngồi ở sau lưng Xu Bân và con ngựa ở lại phóng vào rừng, nhắm đỉnh Chà Hóc tiến tới. Con ngựa rất khỏe nên mang hai người đi không nhọc mệt. Xu Bân lại là người đi núi nhiều kinh nghiệm nên anh biết lựa những triền dốc xuôi để đi cho được nhanh chóng mà không kéo dài đoạn đường.

Theo lời Kha Li kể lại, Xu Bân cho ngựa vòng qua bên kia dãy núi mà ông Bu Then phỏng đoán là đã bị đốt cháy rồi. Quả nhiên ở trước mặt anh là một vùng lớn mênh mông đã bị lửa rừng tàn phá. Những thân cây lớn khô đen lồi chồi nhô lên đầy đó như những con người kỳ dị và ở một đôi kẻ lá chồi non vừa mới nhú lên màu xanh nõn nà. Con suối ở lưng chừng sườn khô rốc, phơi các bờ đá xám xịt và một màu đất cằn cỗi.

(còn nữa)

Hộp Thư Vườn Hồng

Chị Đỗ Phương Khanh trả lời

Em HIỆP — Chú N.T phụ trách tổng quát tờ báo. Nên bất cứ mục nào em đều gửi về chú N.T là tiện hơn cả. Em vui tính, tốt lắm.

Em HOÀNG THỊ VĂN KIỀU

Quang Trung — Mục T.N.B.B.H đã trở lại rồi đó. Ý kiến «cắt may» cũng hay lắm, đề chị sẽ nghiên cứu. Em cứ góp phần đi. Em nhận xét đúng, có một số người viết ư dùng bút hiệu phụ nữ. Nhưng chị không ở trong trường hợp đó. Chị cương em quá, sao lại giận em được. Chị không đẹp đâu. Mong rằng em vẫn còn yêu mến chị như trước.

Em YÊN LANG Saigon — Câu trả lời số 18 của em đã quá hạn. Bài chị đã chuyển qua chú N.T, tùy theo sự chọn lựa của chú. Khi đã thành một quân nhân, em vẫn ở trong G.Đ.T.N như thường. Có nhiều người nhiều tuổi, trong đó có chị cũng vẫn trong G.Đ.T.N cơ mà.

Em ĐỨC HUY Sóc Trăng — Chị đã có nói «sọt rác» chỉ xài có 1 chữ o thôi. Thẻ của em đẹp nhất rồi đấy, chịu không nào.

Em QUẾ HƯƠNG Chợ Lớn — Chị chờ mãi mà không thấy văn thơ của em đâu cả. 1 hò để lại trở về rồi à.

Em THANH MAI Gia Định — Đăng Linh húi của Em gửi 2 ảnh 4x6 và phiếu lý lịch theo mẫu ở T.N số 7, là có thể liên.

Em THUY LIỀU Ban Mê Thuột — 14 tuổi xưng bé là đúng rồi. 24 tuổi xưng bé vẫn được như thường, em lại bảo «đã 14 tuổi chẳng còn bé bỏng», làm chị tức cười quá đi. Bé ngoan lắm.

Em THUY LAN Saigon — Tranh bìa do chú Vi Vi phụ trách, nên không dùng tranh của em được. Chị đã gửi trả lại em rồi. Văn thơ chị đã chuyển qua chú N.T để chú lựa. Thư em gửi cỡ 4, 5 ngày chị nhận được. Bài do chú N.T lựa đăng

Em THANH LIÊM Tam Kỳ — Các em ủng hộ T.N bằng cách đi dán bích chương là các em đã có lòng nghĩ đến Thiếu Nhi rất nhiều. Tòa soạn rất cảm ơn. Chị đã gửi tiểu sử chú N.T ra rồi, em nhận được chưa?

Em THUY LOAN Chợ Lớn — Viết văn nên ngắn gọn, cô đọng, đủ rồi. Đừng viết dài dòng. Thơ tự do hay có vần cũng đều có luật cả đó em, đó

là sự nhịp nhàng cân đối lời hay, ý đẹp, chứ không phải thơ tự do là văn xuôi cắt nhỏ ra đâu. Thơ có vần phải học luật thơ đàng hoàng. Xem trong Giang Văn của Giáo Sư Trần bằng Phong, có giảng kỹ đó em.

Viết một mặt giấy, loại giấy nào cũng được.

Em HOÀNG GIANH Cam Ranh — Chị rất cảm động về lòng yêu mến mà các em dành cho chị. Nhưng riêng vụ tặng ảnh thì mong các em vui lòng thông cảm cho chị. Chị không phải là tài tử, nên tặng ảnh nó kỳ quá đi. 1 hồi các em cứ tưởng tượng chị là một trong các chị của em ấy, lựa chị nào mà các em thương, coi chị như chị ấy chị cảm ơn vô cùng. Em nghệ sĩ lắm.

Em DÃ THẢO Saigon — Chị «khieu nại» vụ Dự Thi với chú N.T, chú nói: «Chứng nào đăng xong đợt 1, tuyên bố kết quả xong rồi mới tới đợt 2». Đừng giận chị về vụ chị không thể tới sinh hoạt với bút nhóm của em được em nhé. Chị bận quá đi em ơi!

Thương mến tất cả các em.

HỘP THƯ TÒA SOẠN (t.t.)

Trong tổng số gần 200 bài dự thi có 77 em đáp trúng câu thứ nhất, 4 em đáp trúng câu thứ 2 (sai câu thứ nhất) và chỉ riêng 1 em đáp trúng cả hai câu, đó là em NGUYỄN NGỌC LÂM ở 24 Tuệ Tĩnh (Phước Thọ) Chợ Lớn.

Tòa soạn sẽ gửi tặng mỗi em một số TÂN NIÊN 1972. Riêng những em khác gửi bài giải đáp về trễ sau khi tòa soạn đã làm tổng kết (để đem in cho kịp báo) thì xin vui lòng tham dự những câu đố kỳ sau.

DANH SÁCH ĐỘC GIẢ ĐOÁN TRÚNG CÂU ĐỐ TRONG THIẾU NHI SỐ 19

Nguyễn ngọc Lâm (Phước Thọ)
Nguyễn lễ Minh (Sài Gòn)
Nguyễn hoàng Hải (Saigon)
Nguyễn ngọc Thạc (Saigon)
Thái dư Nam (Saigon)
Huỳnh phi Anh (Đà Nẵng)
Phạm hoài Nhân (Long Khánh)
Nguyễn ngọc Khuynh (Plei Ku)
Trần minh Tuyền (Long Xuyên)
Nguyễn đức Quý (Saigon)
Trần thiếu Nguyễn (Đà Nẵng)
Nguyễn minh Thắng (Gia Định)
Trần thành Đạt (Saigon)
Vân thiên Trang (Saigon)
Nguyễn thị Thanh Diễm (Saigon)
Nguyễn thị Ngọc Thủy (Saigon)
Lê quốc Vũ (Phan Rang)
Trần tuần Long (Kiên

Giang)
Trần Yên (Phan Rang)
Nguyễn anh Cường (Saigon)
Nguyễn văn Lý (Saigon)
Quốc Thanh (Saigon)
Đinh đức Quang (không địa chỉ)
2 em không tên và địa chỉ
Đỗ văn Hậu (Gia Định)
Nguyễn văn Chính (Saigon)
Võ hồng Thái (Saigon)
Nguyễn tài Lợi (Saigon)
Trần thị Lan (Gia Định)
Phạm ngọc Trung (Saigon)
Nguyễn đức Hồng (Saigon)
Lê thị Liên (Chợ Lớn)
Nguyễn phước Tiến (đường Lê quốc Hưng, không có tên tỉnh)
Tạ hồng Sang (Saigon)
Nguyễn thành Đậu (Saigon)
Trần thị Hạnh Nhơn (Đà Nẵng)
Ngô hồng Quý (Saigon)
Đỗ mạc Lô (Saigon)
Phạm thể Linh (Tây Hải, Hồ Nai, Biên Hòa, không có số nhà)
Nguyễn Thành Hải (Thị Nghề)
Huỳnh phong Nhuận (Saigon)
Nguyễn thị Tố Lan (Khánh Hội)
Khưu quốc Thái (Thị Nghề)
Lê thân Minh Châu (Chợ Lớn)
Nguyễn tiến Ngọc (trường Thánh Tâm, không có địa chỉ nhà trường)
Thế Thanh (Saigon)
Trần văn Tạ (Rạch Giá)
Đỗ thị Mỹ Lệ (Gò Công)
Nguyễn thái Thuật (Gia Định)
Chân quốc Chí (không địa chỉ)
Trần công Phương (Chợ Lớn)
Vũ đình Gia (Chợ Lớn)
Nguyễn Hưng (Phước Thọ)
Vũ thị Minh Mẫn (Chợ Lớn)
Nguyễn hương Hưng Việt (Chợ Lớn)
Bùi anh Tuấn (Saigon)
Nguyễn ngọc Mai (Saigon)
1 em ở Nguyễn huỳnh Đức (Phước Nhuận)
Đức Tuấn (Saigon)
Đặng văn Dũng (Saigon)
Tạ ngọc Tuấn (Saigon)
1 em ở Cao Thắng (Saigon)
Nguyễn thị Thúy Liễu (Ban Mê Thuột)
Lê thị Thu Vân (Nha Trang)
Phạm nhật Tuấn (Saigon)
Võ ngọc Chuyền (Qui Nhơn)
Đặng kim Hoa (Gia Định)
Trương đức Ngự (Huế)
Phạm thị Thanh Phương (Gò Công)
Võ thành Dũng (Tháp Chàm)
Lê viết Trương (Nha Trang)
Nguyễn thị Kim Khánh (Saigon)
Lê thị Mỹ Hương (Gò Công)
Lê thị Bạch Yến (Ban Mê Thuột)
Huỳnh thị Ngọc Tinh (Saigon)
Huỳnh thị Ánh Tuyết (Phan Rang)
Nghiêm tổng Lang (Phan Rang)
Nguyễn đình Nhuận (Huế)
Võ văn Minh Dũng (An-giang)
Mai sơn Dũng (Saigon).

NHÂN TIN

Chú Nhật Tiến hiện còn rất nhiều thư của độc giả gửi về mà vì phải dành chỗ đăng các tin tức cần thiết nên không thể trả lời ngay được. Xin hẹn các em trong những số tới. Riêng các em gửi thiệp Giáng Sinh, ảnh phong cảnh, thư chúc tụng xin thay mặt tòa soạn gửi tới các em lời cảm ơn nồng nhiệt và xin chúc toàn thể các em một NĂM MỚI ĐÁNG LỊCH 1972 học hành tiến bộ vượt bậc, dồi dào sức khỏe và nhiều may mắn.

18710
6 LOẠI BỒ CẦU

